

10

tuổi ngọc

TUẦN BÁO CỦA YÊU THƯƠNG



tuổi ngọc

TUẦN BÁO CỦA YÊU THƯƠNG



thư hàng tuần

Số báo cuối cùng của Tuổi Ngọc bộ I đã đến tay bạn đọc. Tôi coi số báo này là số báo « xuống tinh thần ». Điều đó rất buồn vì số 10 đã không hay hơn số 9. Số 11, số thứ nhất của Tuổi Ngọc bộ II, hy vọng là số báo không làm ai buồn bởi ánh mắt nhìn xuống cuộc đời một cách vụng về, đại dốt. Lẽ ra, số 11 mang chủ đề « Tết Trông Trăng » nhưng bởi số 12 đã trôi loan báo là « Số cuối hạ » số, « Đi học » nên số 11 đành coi như số báo giới thiệu những Dzũng Đakao, Chương còm, Bồn lĩa, Hưng mộp, Tư giải phóng với dân hủi của và nhất là với các em dưới mười ba tuổi. Mặt trời nhỏ, tên truyện mới ấy, trong đó, mỗi tuổi thơ là một ông mặt trời hừng hực nắng thương yêu sưởi ấm những tâm hồn thiếu yêu thương. Bạn sẽ đọc và sẽ cười, sẽ yêu những nhân vật vui nhộn, ngộ nghĩnh, láu lỉnh nhưng chân thành trong Mặt trời nhỏ. Nếu bạn kềm làm xong đúng ngày, số 11 còn thêm truyện tranh không giống những truyện tranh khác. Xin hẹn bạn đọc ở số 11 với một bước lễ hơi dài và vất vả của con sen nhỏ mọn.

TUẦN LỄ TỪ 19-9
ĐẾN 26-9-1969

RA NGÀY THỨ SÁU
SỐ 10 GIÁ 20 ĐỒNG

TRUYỆN NGẮN

- VIÊN ĐÁ KỶ DI QUỲNH NHƯ
- CON CHÓ SÓI XANH LƯƠNG NHÂN
- TÒ QUẠ PHẠM VĂN BÌNH
- MỆNH MÔNG THI
THƠ VĂN NGỌC

- NỆM CỎ THẦN TIÊN NGUYỄN THỊ HOÀI NHƠN
- MÀU TÍM NGỌC CẦM
- NGÓN TAY ỨT MAI
- NƯỚC MẮT THỦY TINH HẠ GIAO
- KHI EM BUỒN NGUYỄN MINH PHƯƠNG
- CON ĐƯỜNG MÙA THU QUỲNH PHƯƠNG

TRUYỆN DÀI

- THẮNG CÔN DUYÊN ANH
- GIỜ RA CHƠI NGUYỄN ĐÌNH TOÀN
- LỬA TUỔI THÍCH Ô MAI VŨ MỘNG LONG
- QUÊ NHÀ YÊU DẤU NHẬT TIẾN
TÌM HIỂU

- QUÊ HƯƠNG CHÚNG TA HOÀNG VĂN SƠN
- BÀN TAY NGỌC MINH VĂN

NHỮNG MỤC THƯỜNG XUYÊN

- NGỌC MẾN CHỊ NGỌC
- GIA ĐÌNH THƯƠNG YÊU TUỔI NGỌC
- THƯ HÀNG TUẦN, THƯ BẠN NGỌC DUYÊN ANH

Bìa offset do Màn Ảnh thực hiện. Huy Tường trình bày.
Minh họa của Ngọc Dũng, Đình Hiền và Hoàng Định.

.....

CHỦ NHIỆM
CHỦ BÚT

DUYÊN ANH

TÒA SOẠN — TRỊ SỰ

38, Phạm Ngũ Lão, Sài Gòn
Đ T : 23.595 — 90.654



mùa mưa qua TỪ KỂ TƯỜNG

Chiếc áo mới trắng tinh hồn mới lụa
Tuổi mười lăm thân mến dấu trong tay
Em bước về màu lá cũ chưa thay
Tôi trẻ dại hơn con đường buổi sáng

Màu khăn xếp lượt là hơn nắng thoáng
Mắt em trong, xanh biếc đột trên cành
Tôi thật thà yêu tất cả màu xanh
Yêu tiếng guốc khua vang hồn chim sẻ

Mùa mưa tới trong nhịp đầm lặng lẽ
Từng chuyến xe không dừng lại mỗi chiều
Tôi đếm hoài hàng cột điện xanh rêu
Hồn ngỡ chậm trên một đường dây thép

Và thương nhớ đọng đầy trong sách ép
Đóa hoa tươi vàng ủa chẳng còn hương
Tôi làm thơ hôn giận những con đường
Bỉ thiết hóa một buổi chiều tiễn biệt

Tôi vẽ ra những chuyện buồn không thật
Đi một mình trên con phố sang thu
Lá rụng đầy trong đôi mắt thâm u
Đời một thoáng tưởng chừng như bụi cát

Đó là lúc ngỡ như sầu chất ngất
Oán hờn em, thuốc hút đến vàng tay
Lòng học trò ướp bã những cơn say
Tình mới lớn lên hơi nồng chất rượu

Tuổi mười lăm ngây thơ em vừa đủ
Thoáng làm nghiêm tôi đã gọi hững hờ
Một chút cười là rộn rã ước mơ
Đi cúi xuống nghe chừng em đã giận

Dòng tóc biếc chảy trên bờ vai phần
Những ngày xưa hương ướp gửi vào vườn
Đừng bên rào nghe dậy tiếng yêu thương
Con chim nhỏ bay qua hồn mở cửa

Sớm mai nào mặt trời chưa đủ lửa
Em đến trường chân bước với heo may
Tôi đứng nhìn hồn vội xuống bàn tay
Hơi ẩm đó sẽ theo em suốt buổi

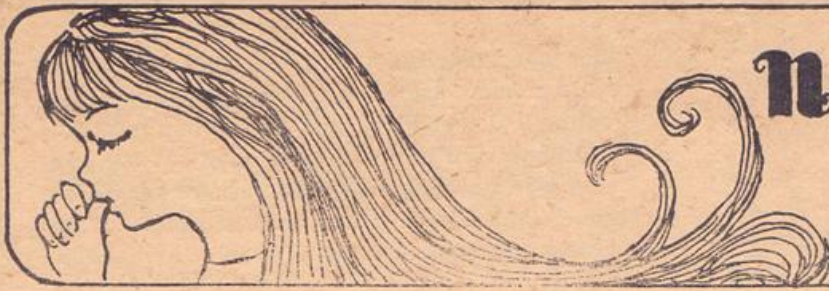
Nếu có gọi, gọi tên đừng nhớ tuổi
Tuổi mười lăm chưa nở hẳn thành bông
Sợi khói buồn chưa vương mắt xanh trong
Đời còn lộp vằng mây cao bát ngát

Nên mỗi lúc đi ngang ngoài cửa lớp
Tôi lên nhìn rất vội bóng người qua
Tôi lên nhìn rất vội với mong chờ
Nụ cười đó sẽ vờ như thân thiết

Nên mỗi độ trời mưa tôi vẫn biết
Đón em bằng giọt nước rớt trên cây
Chiếc lá vàng in dưới bóng chim bay
Con đường đó thân nhiên buồn lộp lộp

Tuổi mười lăm chim đầu đời cánh chóp
Áo chưa vừa nên còn rộng châu thân
Nếu đã đi xin đi lại vài lần
Cho tôi thấy tiếng cười em thánh thót

Mùa mưa cũ qua rồi như chim phớt
Em có về với chiếc áo năm xưa
Em có về với một nỗi đại khờ,
Và đôi mắt có buồn vương chút khói



ngày xưa còn bé

TỎ QUẠ

PHẠM VĂN BÌNH

Cái tỏ quạ đó nằm trên ngọn của một cây thông cao chót vót. Tôi bắt đầu để ý tới nó khi con quạ đen tha về những cọng cây khô đầu tiên để bắt đầu làm tổ. Đạo ấy vào độ nghỉ hè ba tôi thường dẫn mấy anh em tôi đi tắm biển vào mỗi buổi sáng. Tắm xong lên nằm dài trên cát nhìn những cánh bướm trắng bạc ngoài khơi hoặc đuổi bắt những con còng, lượm những vỏ sò, nghêu nằm lẫn trong cát biển. Một buổi sáng khi đang ngồi dựa lưng vào gốc thông tôi nghe tiếng quạ kêu quang quác trên đầu. Nhìn lên tôi thấy một con quạ đen ngậm một cọng cây khô bay chờn vờn tít trên ngọn nhẩy chuyển từ cành này sang cành khác, ý chừng nó đang kiếm một vị thể vừa cao vừa vững để xây tổ đẻ trứng. Mấy ngày sau thì quạ đã làm xong tổ và chắc nó đang đợi ngày cho ra đời những cái trứng xinh xinh.

Thuở đó tôi không biết được quạ me đẻ mấy trứng và phải ấp bao nhiêu ngày thì trứng nở, những bài học về cách trí tổng quát quá không giúp gì hơn cho cái trình độ yếu lược của tôi. Đại khái về quạ thì tôi được học « Quạ thuộc loài có lông đen mờ sặc » và « những con tương cận của quạ gồm có quạ khoang, điều » vv...

Trở lại cái tỏ quạ ngoài bãi biển nó làm tôi chú ý vì có liên quan đến ba tôi và lòng hiếu thảo của tôi. Lòng hiếu thảo như có một ma lực, một sự hấp dẫn ghê lắm từ khi tôi học về những bài « *Mẫn Tử Khiên*, *Truyện thầy Mạnh Tử*, *Nhị thập tứ hiếu* ». Những chuyện đó đi vào tâm hồn nhỏ dại trong veo của tôi như những lá dâu xanh tốt chui vào bụng

tầm chỉ còn đợi cơ hội để tầm nhả ra những sợi tơ óng chuốt. Và cơ hội đó đã đến. Số là hồi đó ba tôi bị mắc bệnh suyễn nặng, suyễn kinh niên. Theo lời ba tôi kể lại thì bệnh suyễn đã hành hạ ông trên hai chục năm qua và ông đã chữa đủ thứ thuốc mà bệnh không làm sao dứt hẳn, nó chỉ ngưng nghỉ, ngủ yên trong một thời gian rồi lại tái phát nhất là những ngày mùa đông tháng giá. Mẹ tôi thương chồng nghe ai mách thuốc gì hay cũng cố tìm mua về cho bằng được. Nào thuốc ta, thuốc bắc, Miên, Lào thôi thì đủ cả. Một môn thuốc ngày nay tôi vẫn còn nhớ là lá cây thược dược. Cây thược dược có trái xanh xanh hoa trắng trắng như hoa trường sinh. Lá hái về thái nhỏ và phơi nắng cho khô rồi vắn giấy quuyến mà hút như thuốc lá. Ba tôi bảo rằng khi lên cơn, hút vào vài điếu thược dược thì đàm sẽ hạ xuống, có thể thở dễ dàng. Những lúc ba tôi lên cơn suyễn vào ban đêm trông ông thật tội nghiệp. Ba tôi phải ngồi dậy, khom lưng tựa đầu vào những chiếc gối kê chồng lên nhau, mẹ tôi hoặc con cái ngồi đằng sau thay phiên nhau đắp lưng để cho đàm hạ xuống. Ba tôi thở khò khè, mệt nhọc. Có khi ba tôi thức liền như thế đến ba bốn đêm, nghỉ vài đêm và tiếp tục cho đến hết mùa đông. Về sau có người vào làm đồn điền cao su trong Nam trở về quê ghé nhà tôi chơi và mách với mẹ tôi rằng ăn vài con quạ thì có thể trừ được bệnh suyễn. Thế là lâu lâu tôi thấy mẹ tôi xách về một con quạ giết thịt, xào hoặc rô ti cho ba tôi ăn với bánh mì. Ba tôi nói thịt quạ ăn có mùi khét nhưng một đĩa thịt

xào bốc khói ngào ngạt đối với tôi thời đó cũng hấp dẫn khừu giác lắm. Nhưng không dễ kiếm ra quạ đâu. Có khi cả sáu tháng hoặc một năm mẹ tôi mới mua được một con. Năm 46, 47 gia đình tôi tản cư ra miệt rừng núi Quảng Bình, Đồng Hới. Chiến sự ngày càng ác liệt và tiếng súng mỗi lúc một nghe gần hơn. Một sáng sớm mẹ tôi đáp thuyền đến chợ Tréo xa hàng chục cây số vì có người mách là trên đó thảnh thơi người ta có bán quạ khoang. Mua được quạ đem về thì bị Tây ruồng, mẹ tôi chạy bỏ cả quang gánh nhưng vẫn khừ khừ ôm con quạ trên tay mang về nhà.

Nhìn tỏ quạ tôi chợt nảy ra một ý định. Đợi mấy cái trứng quạ nở, chờ cho mấy chú quạ con chập bập lung tôi sẽ treo lên cây bắt về nuôi lớn để mẹ tôi có thể làm thịt cho ba tôi ăn chữa bệnh. Tuy chưa thực hành nhưng tôi cảm thấy vui lắm. Ít ra tôi cũng có thể giúp được mẹ tôi và trả hiếu cho ba tôi. Nhưng tôi không hề tiết lộ ý nghĩ ấy cho ai nghe, tôi âm thầm xúc tiến kế hoạch và muốn dành cho gia đình một sự bất ngờ. Chuyển này mà thành công mấy đứa em sẽ phục tôi ghê lắm và nhất là anh chị tôi không còn cho tôi là thằng vô tích sự. Tôi tiếp tục quan sát ngọn thông và đợi một ngày đẹp trời. Ngày đó đã đến gần vì từ tuần nay tôi thấy con quạ mẹ đã rời tổ đi tha mồi. Thế là mấy chú quạ con đã chui ra khỏi vỏ trứng. Nó thường tha mồi về tổ vào lúc xế trưa, bay đảo vài vòng rồi đáp xuống tổ. Tôi tưởng tượng mấy cái mỏ vàng vàng

(xem tiếp trang 32)

ngón tay út

Cái ngón tay này em hay cắn lắm cơ. Nó có tấm thân trắng nhỏ, và trên có chiếc móng hồng như đôi vương miện ấy. Nó bé nhất trong gia đình bàn tay năm ngón. Người ta bảo bú ngón tay cái là thương ba, ngón trỏ là thương mẹ, còn em với ngón út chắc là em thương... em mất! Mỗi khi đọc sách say mê, lưỡi em càng siết mạnh ngón tay — như em bé đói sữa ấy — Nhất là khi em đổi hay bí bài, em cứ gặm mãi đầu móng, bứt rứt. Có lần chú Vĩnh sốt ruột bảo ơ kìa cứ gặm mãi móng tay không khéo đau tim mất! Rồi chú giảng tay em ra giảng giải rằng đầu ngón tay tập trung các mạch máu vận chuyển về tim. Mà cứ làm động mãi tất sẽ đau tim. Chú dọa em hay chú nói thật em cũng không tin đâu, bởi vì em nghe tim em rõ lắm kia. Nó đập những nhịp thật nhịp nhàng thoải mái như thủ thỉ với em. Những lúc em vui nó rộn ràng một tí, và những khi em thẹn nó xao động ghẹo đùa cho đôi má em hồng lên như quả mận hồng đào mà em thích ăn ấy —, và khi em giận nó vang lên từng nhịp thật rõ bên tai em như nhắc nhở, khuyên lơn. Ôi! nó là người bạn mà em yêu ghê lắm, nó hiểu em từng ý nghĩ thoáng qua; và nó không có triệu chứng gì khác lạ đâu, em tin nó nên vẫn tiếp tục nghịch với ngón tay út của mình. Có những buổi chiều rơi thật chậm, rắng mây tím hạ dần

tầm mắt xuống chân trời, em ngồi mơ mộng. rồi em buồn, em khóc..., những hạt nước mắt vương li ti trong lòng mắt như sương mờ, đầu lưỡi mơn man trên đầu ngón tay chợt bắt gặp cảm giác ấm cũng như thân mật vỗ về, khiến em có thể nhoẻn miệng cười liền một khi mà không thêm mắc cỡ — bởi vì quanh đó có ai đâu.

Hôm qua chú Vĩnh cho em chiếc nhẫn bé xiu, em đeo vào, ôi ngón tay út của em mới xinh tề, xin đến đổi các ngón khác phải bị và hài tội là em cưng ngón út quá, không bắt làm việc gì mà còn được nâng niu. Em phải bảo rằng không, em yêu đều đấy chứ, này nhé, ngón cái dành cho ba, ngón trỏ dành cho mẹ, ngón giữa dành cho chú Vĩnh, ngón áp dành cho anh Vũ. Mà ba, mẹ, chú Vĩnh và anh Vũ không phải là những người mà em yêu nhất đời sao? Còn ngón út vì bé nhất nên khỏi đi. Nó dành cho em. Và có ai bắt em làm chi đâu, mỗi việc yêu thương mọi người thôi. Thương cũng nhọc lắm chứ bộ, chẳng hạn yêu mẹ phải yêu cả những lúc mẹ mắng nữa cơ.

Nhưng mà, hỡi ngón tay út hay « viên kẹo mút » — nói theo anh Vũ — của em ơi! — em nói nhỏ cho nghe này — là tuy vậy chứ em vẫn yêu hơn nhất nhất cơ mà, không sợ ai chia phần nhé.

MAI



nước mắt thủy tinh

● em biết

những giọt nước mắt của em rất
để rơi

to tròn, trong suốt

em gọi

những giọt nước mắt thủy tinh

khi em giận hờn và tủi thân

nước mắt vòng quanh

không chịu ở « nhà »

mà

đôi đi lang thang trên đôi má

phụng phịu của em

những giọt thủy tinh to tròn,
ấm ấm

đi lạc cả vào môi em nữa

eo ỏi

môi em mặn như biển hè mặn

muối

ôi nước mắt em, giọt thủy tinh!

● khi trái tim em nhảy nhót vui

mừng

nước mắt ngập ngừng không rơi

và mắt em long lanh như hai vì

sao nhỏ trong đêm

thẹn thùng sẽ chớp...

● nhưng bây giờ

em chẳng hờn ai mà cũng chẳng
vui gì

thế mà

những giọt nước mắt vẫn to tròn

ấm ấm mặn môi em

ai biết không

những giọt thủy tinh của em còn

rơi

khi bài còn dài mà em chưa thuộc

đêm đã khuya và em thì chỉ muốn

vào giường

khe khẽ ngủ

« ngủ đi em mộng bình thường... »

HẠ GIAO

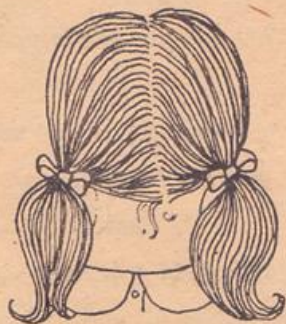
niệm cỏ thần tiên

Vườn nhà em rất rộng, và trải bằng cỏ dại, một loài cỏ non ấy thôi. Cỏ thật đẹp cơ! Không như những cọng cỏ gà chia lên ba, lên tư, cũng không giống những đám cỏ sam, nở hoa vàng hoe, những thứ ấy không xanh hoàn toàn, không có màu xanh lục mát, mát như hình ảnh của nước trong giòng suối con, chảy róc rách để làm văng toé bọt trong suốt lên — của cỏ nhà em đâu. Màu lục dễ thương của mảnh vườn rộng thênh thang, mát rười rượi ấy đã thu hút cặp mắt của em. Em xin mẹ cho bàn chúng em kê gần cửa sổ, khung cửa có màu xanh da trời dịu dàng, xinh xắn. Buổi chiều mùa thu, em tựa bàn nhìn ra: chao ôi! đáng yêu chi lạ! Trước mắt em cả một hình ảnh chỉ tô bằng hai màu, hai màu đều tươi tắn, tươi tắn đến duyên dáng đến ngào ngọt. Đó là hình ảnh để em yêu mến, để em nghĩ ngợi mung lung, để cho em tưởng tượng những hình ảnh diễm tuyệt. Giá nhà em trồng thêm cây thầu đầu cao nghêu, cây có những màu trắng loang loang trên thân cây, rồi khi đó, buổi chiều đến thăm vườn em, đến thăm những cọng cỏ thương mến, ánh nắng xô cây ngã, những bóng cây ấy làm mát cho khu vườn, và có một nàng công chúa. Công chúa choàng khăn «tuynh» xanh, màu xanh của cửa sổ em, và của khung trời mùa thu. Công chúa có một cặp mắt xanh xanh biếc và to như đôi mắt chú bìm bịp hiền.

Cô công chúa kia mặc một chiếc áo màu lục hoàn toàn màu lục thôi, màu lục của thắm cỏ êm ái dưới chân cô bé. Và có thêm mái tóc xanh mượt dài xõa ngang bờ vai hồng, hồng nhiên quện lấy đôi má, đôi má ửng hồng như trái đào tiên. «Công chúa rừng xanh» len lỏi bước gót chân nàng cũng hồng, được đám cỏ mơn man, quần lấy nhẹ nhàng. Người công chúa chỉ nổi bật lên bởi màu hồng của đôi má, bờ vai và gót chân nhỏ bé, chiếc giỏ mây màu trắng trên tay cô bé cũng nhét hoa xanh và có lá lại màu lục duyên dáng, kín đáo nữa...

Em tưởng tượng quá nhiều nhỉ, nhưng vì trước mắt em dễ thương quá mà! Nàng công chúa mắt nai vẫn bước, công chúa bước thật nhẹ nhưng nhanh, công chúa không dừng ở nơi nào hết, tại đây không có hoa cho công chúa ngắt hết cơ mà! Em muốn công chúa ra bờ sông tìm những chùm hoa bằng khuâng màu xanh cài đầy trên áo. Chao ôi! dễ yêu quá đi thôi. Em thích thú với ý nghĩ. Rồi em tự hỏi một mình: Tại sao đầu óc em vẫn vơ vẩn thế nhỉ? Nàng công chúa cứ đi mãi thôi ơ? Em hoàn toàn chấp nối chuyện «ngày xưa, ngày xưa» thôi mà! Em trở về thực tại, những chú châu chấu bé tí vẫn nhảy, vẫn ăn cỏ. Cỏ vẫn xanh và trống vắng, trời vẫn xanh, xanh như... «áo nàng da lừa». Không có nàng công chúa. Em đâm ra sợ, và em thôi tưởng tượng. Vừa thôi chứ. Giá em đặt điều thêm nữa, em sẽ mơ nhiều nữa, rồi em sẽ chán cảnh trước mắt, rồi em không yêu vườn cỏ của em nữa, thì có gì cho em nhớ trong cái tuổi hay nhớ vẩn, nhớ vơ nhỉ? Em để dành lại những ý nghĩ kia đi!...

(xem tiếp trang 33)



khi em buồn...

Khi nào buồn như lúc này
em sẽ đi dưới những hàng cây
Nhìn lên màu lá
để nghe tiếng reo vui an ủi của
cô bạn bé xinh xinh
Em sẽ buông nghiêng mái tóc
Cho chảy dài trên bờ vai
và đan tay vào những sợi tơ
đen mềm
để có cảm giác êm ái
hơn cả mây mùa thu
Đôi môi em sẽ mím lại

Cho khuôn mặt trông buồn bã bình
hơn lên
Đề giả vờ là «ta đây» lắm
nhưng mà nỗi sầu em không đóng
kịch được đâu
Cứ ùn ùn dâng lên đôi mắt
từ đó rơi ra hai dòng nước
trong veo
làm ướt cả gò má
nhạt nhòa cả hàng cây...

NGUYỄN MINH PHƯƠNG

màu tím

Ngày trước, bây giờ và có lẽ mãi mãi về sau, em chẳng bao giờ giải thích được rằng vì sao em yêu màu tím, chỉ duy nhất màu tím thôi.

Một thời, một người bạn thân đã gọi em với tên «màu tím» nhưng bây giờ thì em đã «khai tử» tên đó rồi. Bởi lẽ, em và người bạn thân đó đã quay mặt nhau.

Chị em bảo em thi sĩ quá nên mới yêu màu tím. Thi sĩ thường hay đau khổ nên yêu màu tím là một «điềm gở». Nhưng em em lại nghĩ khác. Cần gì phải thi sĩ, phải «đau khổ» mới yêu màu tím! Chẳng hạn như em đây này.

Hôm nào Hà rủ em may áo dài màu, hai đứa may giống nhau và chọn màu huyết dụ. Em lắc đầu lia lịa làm Hà giận dữ và bảo rằng cái gì Hà chọn em cũng chê. Sau cùng em phải «phân trần» rằng màu huyết dụ cũng đẹp lắm, chẳng phải em chê nhưng chiếc áo dài màu đầu tiên của em phải màu tím cơ. Tại sao lại phải màu tím đầu tiên, thì bây giờ may màu huyết dụ với Hà rồi mai một hai đứa may thêm áo tím không được sao? — Hà tung tức hỏi em. Chao ôi, mắc cỡ quá đi. Chắc em phải nói «điều kín» này mất, không thôi Hà sẽ giận em, hai đứa sẽ... đoạn tuyệt nữa không chừng... Nghĩ thế nên em mới nhẹ nhẽ lại khóa cửa phòng — sợ lỡ có ai nghe ấy mà! — và thì thầm với Hà :

— Hà đừng giận nhé. Tại mình đã tự hứa là... là chỉ mặc áo dài màu khi nào...

Hà tròn mắt nhìn em và rồi phá lên cười. Hà bảo em chỉ hay rắc rối. Em mỉm cười sung sướng, vậy là Hà đã «thông cảm» em rồi đó, và Hà sẽ để em giữ tròn lời hứa. Tuy thế nghĩ đến ngày đầu tiên mặc chiếc áo dài tím em cũng thấy xấu hổ ghê cơ, xấu hổ như một hôm bất gặp ý thích «làm dáng» đến với em nhưng chắc phải còn lâu lắm... Vâng, còn lâu lắm thì em mới may áo dài tím, chiếc áo dài màu đầu tiên của em...

NGỌC CẨM



con đường mùa thu

Đó là con đường của mùa thu
Vì em đã thấy dưới đường có
những chiếc lá vàng úa nằm ngủ
vùi

Những đám mây màu xám cũng
lặng lẽ trôi

Hai hàng cây bên đường không
buồn reo vui, vì những ngọn lá
đã nói tiếng từ giã với hàng cây
đề chúng nó đi thật xa

Chiếc xe thồ mộ vừa đi qua
Bác phu xe không buồn quất roi
lên lưng ngựa

Con ngựa cũng vậy
Nó chạy bằng những bước chân
mệt mỏi

Những tiếng lóc cóc của nó với
tiếng gió thổi dài đã làm nên một
bài ca thật buồn

Con đường đã trải ra
Nhưng chiếc lá vàng rơi, chiếc
xe thồ mộ và con ngựa đã cho
em thấy con đường mùa thu

QUỲNH HƯƠNG



thư bạn ngọc

EM BẰNG LÒNG

Em bằng lòng với tờ báo bé nhỏ em cầm trong tay. Như thế đủ để gọi là hay rồi nhỉ! Một đứa bé mới chào đời, mà người ta cứ bắt nó đi, nó chạy, nó nhảy thì làm sao được anh nhỉ? Em muốn nói với người ta rằng: Hãy chăm sóc nó đi, cho nó ăn uống đầy đủ đi, rồi hãy đòi hỏi, và bây giờ có đủ tuổi thời gian để già dặn, tự nó khắc hay, khắc đẹp... Chứ, cứ chê bai nó, dèm pha nó mà bỏ bê nó, rồi lại kêu ca, chắc chắn là nó sẽ chết yểu cho xem, anh nhỉ, em muốn nói như vậy ghê cơ, sao người ta ích kỷ quá hơ anh! Hẹp lượng ghê ghê là.

CÁT ĐĂNG (Tân Thuận)

Không phải như người chê Tuổi Ngọc là hẹp lượng đâu, mà vì họ không hiểu nỗi khổn khó của người chủ trương Tuổi Ngọc. Đôi khi cũng cần những người khó tính chê bai để Tuổi Ngọc đứng vững trong chiếc quan tài Tự Mãn.



NẾU EM THÍCH

Em muốn phê bình Duyên Anh thật nhiều, biết tại sao không vì anh là nhà văn chẳng những biết nói mà còn biết sốt sắng nghe nữa. Nhưng các độc giả bốn phương phê bình hết lời em rồi. Thông cảm em không?

HỒ VIỆT SƠN (Cần Thơ)

Thông cảm và biết ơn em chứ. Nhưng nếu em phê bình 'nặng' cách mấy, anh vẫn nghe em. Vì anh biết em thương anh.



QUÊ HƯƠNG TA

Đất nước mình buồn thảm quá anh nhỉ? Em đã chứng kiến tận mắt những cảnh tượng xảy ra ở đồng quê miền Nam. Một vài cô thôn nữ gánh lúa, một vài chú bé lừa trâu về, một cụ già quần xắn cao đang lom khom dưới ruộng... Còn nữa, nhiều lắm anh ạ! Rồi một tiếng nổ, một chú bé xác co quắp bên một chú trâu nằm banh ruột. Những cảnh đó em có thấy tận mắt rồi đó anh. Bây giờ em mới hiểu thế nào là quê hương đó.

HOÀNG HƯƠNG THỦY (Sài Gòn)

Quê hương chúng ta sẽ không như thế nữa. Sẽ rộn ràng tiếng kéo cưa xẻ gỗ làm đình. Đề mắt em xanh, môi em hồng và hết cơn sợ hãi tiếng súng nổ.

RẤT BẰNG KHUÊNG

Cháu nghe chú nói sẽ chấm dứt khi truyện dài trong Tuổi Ngọc mà có dứt nữa chừng không hờ chú? Nếu chú cho chấm dứt như vậy thì uổng ghê chú ạ! Cháu mong rằng không phải thế.

HOÀI QUẢNG BÌNH (Đồng Khánh)

Không chấm dứt dở dang đâu. Lứa tuổi thích ô mai tác giả dự định chỉ viết mười kỳ báo. Và giờ ra chơi cũng khoảng đó hay hơn vài kỳ. Một truyện đã dứt và nó dứt rất... bằng khuêng.

MỚITOANH

Cháu nghĩ nếu in những truyện xuất bản rồi như Chương còm, Hưng mập, Dũng Đakao in lại như vậy sẽ làm tụi cháu hết ham.

BẠCH LÀI (Bình Khê)

Truyện Mặt trời nhỏ khởi đăng từ số 11 ở Tuổi Ngọc là truyện ngắn mới toanh về bọn Dũng Đakao, Chương còm. Tuổi Ngọc không đăng lại bất cứ một truyện dài nào. Cháu yên chí.

THÍCH TOÁN

Cháu tự xưng thích toán và khoa học (trước kia cháu ít thích) đề rồi trở thành một cậu học trò mê toán như điên đảo. Điều này làm cho anh em cháu ngạc nhiên, cả mấy đứa bạn cũng vậy. Cháu giải toán một cách kỳ lạ (không phải cháu khoe đầu nghe chú). Và cũng vì thế, Việt Văn cháu sa sút thấy rõ. Từ chỗ bỏ xa chúng bạn, cháu nhảy vọt xuống đứng thứ mười hai. Cháu thấy hơi «ê», nên chịu khó luyện văn lại. Và bây giờ thì các môn cháu đều khá cả. Đó là trường hợp tai hại của cháu khi đọc phải các truyện nhằm nhĩ làm cho đầu óc cháu không thể mở mang hơn.

LÊ VĂN KIÊM

Trong cuốn Sống bằng sự nghiệp ông Nguyễn Mạnh Côn đã phân nân rằng, số dĩ những ngày cuối cùng của đời mình nhà văn Lê Văn Trương đã không đuổi kịp thời đại chỉ vì họ Lê không chịu nghiên cứu khoa học, toán học. Tại cháu ham toán và khoa học nên trí óc cháu đã mở mang đó.

Mới hơn tám giờ sáng. Buổi sáng hôm nay tôi chẳng phải đi học, cô giáo già của tôi bị bệnh cho nên cả lớp được nghỉ học trong thời gian cô đau ốm. Tôi nghĩ rằng chúng tôi cần phải có một cô giáo hoặc thầy giáo khác đến dạy thế trong khi cô đau, vì năm nay chúng tôi thi tiểu học, thì một giờ học là một giờ vàng ngọc, bỏ đi đâu có được? Thế nhưng ở tỉnh này hiếm thầy, hiếm cô giáo lắm, bọn thanh niên bây giờ phần đông đều đến tuổi nhập ngũ hết cả cho nên các thầy giáo cũng đều phải lên đường đi thi hành nhiệm vụ quân dịch — vì vậy ở tỉnh này giờ đây hiếm thầy giáo là vậy.

Cô giáo già của tôi tận tụy với nghề, yêu thương học trò ghê lắm. Thường thường cô ít đau ốm ngoại trừ mùa đông, vì cô mắc bệnh ho suyễn từ lâu, cứ trời trở lạnh là cô lại đau, cô ho sù sụ trong suốt những buổi dạy học, mệt vô cùng.

Cô thương học trò và trái lại bọn chúng tôi cũng thương cô lắm, cô vào nghề hồi còn nhỏ, đến nay cũng mấy chục năm rồi. Cô cũng cố chồng nhưng chồng cô chết từ lâu, các con cô đã lớn, có chồng có vợ và đã đi làm ăn sinh sống ở xa cả cho nên cô chỉ ở có một mình, ngày hai buổi đi dạy học rồi về quanh quẩn trong căn nhà nhỏ, có vườn hoa xinh xinh, cất trên một triền núi nhỏ cạnh bờ biển.

Tôi có ý định sáng nay sẽ sửa soạn đến rủ con Thảo, con Loan đi thăm cô giáo xem cô có bớt chút nào không và làm giúp cô vài việc vặt trong nhà.

Tôi thay quần áo, chọn chiếc áo len có màu đỏ sặc sỡ — mà mẹ tôi mới đi Sài Gòn về mua cho — đem ra mặc. Chiếc áo đẹp quá, kiểu mới nhất mà lì. Chắc bọn con Thảo phải lác mắt chứ chẳng chơi. Bọn chúng nó thì làm gì có được chiếc áo này

mà mặc? Gia đình tôi tuy chẳng giàu có gì nhưng thỉnh thoảng mẹ tôi vẫn ủng hộ đi Sài Gòn vì ba tôi làm việc ở trong đó.

Sau khi thay quần áo xong, tôi khép cửa căn thận, dấu chìa khóa dưới gốc cây hoa hồng trước cửa rồi ung dung ra đi. Chốc nữa khi mẹ tôi đi chợ về mẹ tôi sẽ tìm chiếc chìa khóa ở trong chậu hoa và mở cửa vào nhà. Chắc thế nào mẹ tôi cũng cầu nhàu tại sao tôi lại bỏ nhà đi chơi, nhất là hôm nay trời lại lạnh buốt xương da. Có điều ở tỉnh này không xảy ra những vụ cướp bóc nào xảy ra cho nên chúng tôi cũng chẳng sợ gì mất mát, mẹ tôi chỉ sợ và lo cho sức khỏe của tôi, tuy gần mười lăm tuổi rồi mà tôi chỉ bằng lứa lên mười, hay mười hai là cùng. Tôi lại đi học trễ hơn các trẻ con khác nên đã mười lăm

Lúc ấy thì mặt trời cũng vừa lên khỏi đầu núi, hòn đá trong tay tôi lóc lên, sáng rực rỡ trăm mẫu, như những ánh hào quang mà tôi thường nhìn thấy ở các bức tượng Thánh và Chúa Jésus trong nhà thờ Cứu Thế. Tôi nhìn sững khối đá đó, hết tay mặt tôi chuyển sang tay trái như khi chơi trò chơi ném chanh vậy.

QUỲNH NHƯ



viên đá kỳ dị

tuổi mà mới học đến lớp nhất, trong khi các bạn cùng lớp với tôi đều nhỏ hơn tôi hai, ba tuổi là thường. Biết vậy nên tôi rất chăm học để khỏi thua sút bạn bè và nhờ đó tôi kéo lại được sự thương mến của cả cô giáo lẫn bạn bè, làm cho họ quên đi cái tuổi đáng lẽ phải lên bậc trung học của tôi.

Khi tôi đến nhà con Thảo thì nó đang tưới cây ở ngoài vườn, tôi dùng hai bàn tay đưa lên ôm lấy miệng làm loa kêu:

— Thảo... ở ơ...

Con Thảo nghe tôi gọi, nó ngừng ngay tay đang tưới nhìn lên, khi nhận ra tôi nó vứt ngay chiếc bình tưới xuống đất, ba chân bốn cẳng chạy ra, mừng rỡ rít:

— Kia Phương... Ồ chiếc áo len đẹp quá!

Đây, tôi đoán có sai đâu. Đúng phóc mà, thế nào bọn chúng cũng phục chiếc áo đẹp của tôi mà. Thật là hãnh diện. Tôi vênh váo:

— Cửa mẹ tôi mua từ Sài Gòn đó. Hách chưa?

Con Thảo đưa tay lên toan sờ mó chiếc áo nhưng nó vội bỏ tay xuống khi sức nghĩ ra là đôi bàn tay mình dính đầy đất bẩn.

Tôi dục:

— Nhanh lên vào thay quần áo,

rửa tay chân đi rồi đến thăm cô giáo.

Nó gãi đầu, lúc đó thì nó quên phắt ngay rằng tay nó đang bẩn thỉu, giọng thiếu nể:

— Nhưng tờ còn tưới cây.

Tôi gắt:

— Tưới quái gì, hôm nay trời sang đông, khỏi tưới, cây cũng chẳng chết.

— Ừ nhỉ, thế mà tờ quên đi đấy. Thôi đừng chờ đây để tờ vào thay quần áo nhé.

Rồi nó lại chạy vụt vào nhà, vài phút sau nó trở ra, cũng chẳng thay quần áo gì cả, chỉ mặc thêm cái áo len bạc màu rộng thùng thình, mà tôi đoán là của anh nó. Đoán xong tôi hỏi ngay:

— Bỏ mặc áo của ai vậy?

— Của anh tờ.

— Ảnh không mặc sao?

— Ảnh đau.

Tôi tròn xoe mắt:

— Đau mới cần đến áo len chứ!

Nó gật đầu:

— Phải, nhưng ảnh đã có mền, đắp đến mấy cái mền lặn, như thế cũng ấm rồi.

— Ừ nhỉ.

Nó yên lặng, tôi lên tiếng:

— Đến rửa con Loan nhé.

— Nó mắc bận đi bán hàng cho mẹ nó ngoài chợ, hôm nay mẹ nó đau.

Trời ơi! Sao mà có lắm người bị đau ốm trong ngày hôm nay thế không biết nữa. Cô giáo đau, anh con Thảo đau, rồi mẹ con Loan đau... thật rõ chán cái ông trời.

— Sao bồ không dắt em bồ theo? Thảo hỏi.

Tôi đáp:

— Nó đi chợ với mẹ tôi rồi. À này Thảo, mình đi mua cái gì đem đến biếu cô giáo đi. Tôi có tiền đây, nhiều lắm. Hôm qua mẹ tôi cho một trăm cơ.

Tôi nói dài dòng như thế vì biết con Thảo sẽ vừa lòng, nếu rửa nó đi mua cái gì thì chắc chắn là nó không chịu đâu vì nó không có tiền, mà nó tự ái lắm không bao giờ tỏ vẻ không có tiền đâu. Cho nên phải nói là tôi có sẵn tiền, thì cũng như là vừa mở lối cho nó, vừa dẫn nó đi vậy.

Nhưng tôi lăm, con Thảo vừa đi vừa đáp:

— Một trăm mà mua khỉ gì được, cô ốm thì chỉ ăn được cam, mà cam đắt lắm. Tờ có ý kiến này, chúng mình ra biển tìm ba tờ, hôm nay ba tờ đi cất lưới thế nào cũng có cá ngon, tờ sẽ xin mấy con rồi chúng mình đến nấu cho cô một nồi cháo cá, ngon bằng thích nhé.

Tôi vỗ tay reo lên:

— Ừ, phải đấy. Vậy thì đi nhanh lên.

Chúng tôi chạy, lát sau đã ra đến biển. Sóng vỗ ầm ầm vào mạn đá nghe nhưế điếc cả tai, con Thảo chỉ cho tôi nhìn:

— Kia, ba tờ đang xếp lưới, có lẽ ba tờ sắp về, bồ đứng đây chờ tờ chút xíu nhé, tờ lấy ít cá rồi bọn mình đi.

Nói xong Thảo thoăn thoắt chạy đi, tôi nhìn theo cái dáng gầy gò của nó mà thương hại, nhà nó nghèo quá, cha nó phải đi đánh cá kiếm tiền nuôi gia đình, mẹ nó trồng hoa bán đi kiếm thêm mới đủ sống. Tôi

biết chán, định bụng sẽ đem đến tặng cô giáo để cô dùng làm vật chặn giấy cho gió thổi bay.

Lúc ấy thì mặt trời cũng vừa lên khỏi đầu núi, hòn đá trong tay tôi lóe lên, sáng rực rỡ trăm màu, như những ánh hào quang mà tôi thường nhìn thấy ở các bức tượng Thánh và Chúa Jésus trong nhà thờ Cứu Thế. Tôi nhìn sững khối đá đó, hết tay mặt tôi chuyển sang tay trái như khi chơi trò chơi ném chanh vậy. Và khi tôi vừa đặt hòn đá xanh qua tay trái tôi thì con Thảo chạy lên, tay xách một xách năm, sáu con cá biển vừa thở hồn hèn vừa kêu to:

— Phương ơi...

Rõ ngu chử, người ta đứng ngay đây mà chẳng thấy, mắt với mũi đến chán. Tôi nghĩ thế và đoán rằng có lẽ mắt nó bị lóa đi vì ánh mặt trời, tôi vội vàng chạy xuống phía nó. Và hình như con Thảo vẫn không thèm nhìn thấy tôi, nó đâm sầm vào người tôi. Hai đứa choảng nhau một cái và cùng quay cu lơ ra bãi. Hòn đá xanh trong tay trái tôi được dịp



định bụng chốc nữa về nhà sẽ nói khéo để mẹ tôi cho nó chiếc áo lạnh cũ năm ngoài của tôi, chắc là nó sẽ mừng lắm. Nghĩ thế tôi đâm vui lây.

Một ngọn sóng lớn đập vào bờ, tôi hốt hoảng chạy vụt lên bãi, ngọn sóng rút lui, để lại trên nền cát ướt một hòn đá nhỏ thật đẹp. Tôi chạy đến nhặt lên và reo to một mình:

— Ồ, hòn đá xanh đẹp quá!

Thật vậy, viên đá thật là đẹp, nó có một màu xanh biếc như màu lông két, tròn, mịn màng như miếng bông dổi phấn của mẹ tôi ở nhà. Tôi mân mê hòn đá trong tay không

văng ra thật xa.

Hai đứa vừa lóp ngóp bò dậy vừa phủi cát, vừa vuốt xoa đau. Xâu cá trong tay con Thảo cũng bị dính đầy cát biển.

Tôi vừa đau vừa tức, mắt với mũi gì mà như thế kia, chẳng nom thấy người ta gì cả đến nỗi choảng vào người ta đau thấy ông trời. Tôi cau kính:

— Làm gì mà mày chạy như ma đuổi vậy quý?

Con Thảo lúng túng:

— Tại tờ tưởng bồ bỏ tờ đi về rồi.

(xem tiếp trang 31)

SAO VỪA LÒNG NGƯỜI

Năm ni em 15 tuổi. Người ta gọi là tuổi trăng tròn í mà. Em đối xử rất dễ thương với tất cả mọi người, ba má khen em, anh chị phê bình như rứa. Em biết hòa nhã với bạn bè, lễ độ với người lớn. Nhưng tại sao vẫn có những người không thích em hở chị Ngọc? Điều nớ làm em rất khổ tâm. Chừ em phải làm sao? Chị có nghĩ rằng em là kẻ đáng ghét không?

THIÊN MINH (Phan Thiết)

Làm sao để vừa lòng hết cả mọi người được, hở em? Ngay Chúa, Phật còn có người ghét nữa là con người. Bởi vậy, ca dao có vãi « Ở sao cho vừa lòng người. Ở rộng người cười ở hẹp cười chê. Cao chê ngồng, thấp chê lùn, Béo chê béo trực béo tròn, Gầy chê sườn sống xương sườn lòi ra ». Em không đáng ghét đâu vì em dễ thương lắm. Hãy rất dễ thương như em đang tỏ ra dễ thương với mọi người, ngay cả với những người không ưa em.

TUYỆT CÚ MÈO

Em biên thư đến chị đề mong chị giải cho em thật rõ ràng hơn nữa, tại sao lại phát xuất ra được tiếng « tuyệt cú mèo » như vậy và em cũng thấy rằng lớp em tiếng này cũng tràn lan trong giới chúng em kinh khủng, cũng như một đạo có chữ « sức mấy » vậy.

BẠCH TUYỆT (Bình Dương)

Tuyệt cú mèo là một « ạc gô » xuất hiện từ cuốn Thăng Vũ của Duyên Anh. Trong cuốn Chương côm, Duyên Anh giải nghĩa như vậy: Tuyệt cú thường để khen những câu thơ, câu văn, truyện hay. Trong loài cú, có con cú mèo dễ sợ nhất. Vậy cái gì hay nhất, nói đùa là tuyệt cú mèo. Thăng Vũ ưa nói ba tiếng này lắm. Có thể coi ba tiếng này là ngôn Duyên anh, ngôn ngữ tếu của tuổi thơ ngày xưa.

ĐẾN BÁC SĨ MẮT

Ban đêm em xem sách thường thường bị nháy, hay chảy nước mắt, coi lâu mắt nháy lia lịa muốn nhắm lại. Còn ban ngày xem sách thì bị mỏi vậy mắt em bị cận thị, hay yếu, em có nên đeo kính hay chẳng?

NGUYỄN DŨNG (Đà Nẵng)



Em hãy lời một ông bác sĩ nhãn khoa, nhờ ông ấy khám mắt giúp đi. Rồi chính ông ấy sẽ khuyên em dùng kính cận thị hay không nên dùng.

CHO ĂN KEO

Yến học chung với con trai nên có quen được một vài người. Mỗi lần chuyện trò với Yến, họ thường đòi Yến cho địa chỉ và sẽ đến nhà thăm Yến mỗi khi nghỉ học. Nhưng ở nhà ba má Yến rất khó, nên Yến không cho địa chỉ, làm sao từ chối để họ đừng buồn. Yến không muốn tiếp họ, nếu họ đến mà gặp ba má Yến thì Yến phải làm sao đây chị Ngọc.

HẢI YẾN (Gia Định)

Cho họ biết là ba má em khó tính và không muốn em kết bạn với con trai, dù là bạn cùng học chung một lớp. Như vậy, họ sẽ không làm phiền em đâu. Chị chắc, nếu biết địa chỉ của em mà em nói thế, cho ăn kẹo họ cũng chả dám đến.

EM NÊN MỪNG

Em có một người bạn rất thân. Bạn em thường hay lui tới nhà em chơi. Nhưng hôm nay vì theo sự quyến rũ của người khác. Nên bạn em không thêm chơi, bảo em nghèo không có xe Honda, chơi với bạn khác có Honda sướng hơn. Chị giúp em làm sao để bạn em khỏi làm rằng muốn có tình bạn phải có xe Honda chị nhé!

THUY NGỌC (Đà Nẵng)

Em của chị hồi ngây ngô mà dễ thương ghê đi ấy. Vì em thành thật quá. Thôi em ạ, hãy để bạn em thích chơi với người có xe Honda. Còn em, em tìm người bạn nghèo như

em, biết thương em mà chơi. Người bạn cũ của mình vì bạn thân mình nghèo bỏ chơi với người khác giàu sang, không bao giờ là bạn thân của mình cả. Còn nhỏ đã sớm thay đổi lòng dạ, lớn lên chắc nguy hiểm lắm. Em nên mừng đi.

HỎI PHÓ THỦ TƯỚNG

Em còn ở trong tuổi thơ, người ta bảo em hãy giữ lấy tuổi thơ, nếu không được thì hãy tận hưởng hết tuổi thơ. Nhưng thưa chị, em muốn giữ lấy tuổi thơ, và tận hưởng tuổi thơ. Thưa chị, xin chị chỉ cho em cách giữ lấy tuổi thơ hoặc tận hưởng tuổi thơ.

PHƯƠNG CHI (Sài Gòn)

Em nên viết thư cho Phó thủ tướng kiêm tổng trưởng giáo dục và thanh niên Nguyễn Lưu Viên xem ông ấy trả lời em ra sao. Riêng chị, xin chịu câu hỏi của em. Nếu chị bảo em hãy hồn nhiên đi. Em lại hỏi làm sao để hồn nhiên hoặc tuổi thơ bây giờ ở nơi nào thì... chị bí mất. Chẳng lẽ chị quảng cáo rằng hãy đọc báo Tuổi Ngọc. Chị mong những người hàng lưu tâm đến tuổi thơ tìm cách trả lời câu hỏi của em được thỏa mãn tức là tuổi thơ Việt Nam sẽ... bảnh lắm. Và Tuổi Ngọc bền đóng cửa. Duyên Anh sẽ đi làm thợ húi tóc.



Hãy viết về cho Ngọc ở mục Ngọc Miến những thắc mắc của bạn Ngọc. Mỗi tuần Ngọc sẽ trả lời bạn



CON CHÓ SÓI XANH

LƯƠNG NHÂN

Một hôm, một con chó sói không bắt được một con mồi nào để ăn cả. Bụng đói mềm, nó rời khỏi khu rừng rậm, mon men đi vào các làng lân cận để kiếm ăn.

Những con chó nhà trông thấy chó sói liền nhảy xổ ra, đuổi nó chạy như bay như biển. Sói tìm kế thoát thân bằng cách trốn vào trong một gian hàng thợ nhuộm. Lúc bấy giờ bác thợ đi vắng, nhưng cái thùng hòa nước thuốc lại đặt sẵn giữa nhà. Trong khi hoảng hốt không kịp nghĩ trước ngó sau, sói té nhào vào thùng nước nhuộm. Nó vùng vẫy, ngụp lặn, giây lát mới phóc ra được, nhưng thân hình nhuộm một màu xanh nước biển.

Hai con chó nhà đứng chực bên ngoài thấy từ trong cửa hàng đi ra một con vật xanh lè thì lấy làm lạ lắm. Chúng đầu ngó là chó sói, nên để cho con kia tự do trốn thoát.

Sói trở về rừng. Sắc lông của nó gặp phải thứ nước nhuộm rất tốt nên không phai. Tất cả thú vật trong rừng, ngay cả sư tử, khi thấy một con vật thân hình xanh lè đều khiếp sợ. Từ trước đến nay chúng chưa bao giờ thấy một con vật kỳ lạ như thế. Chúng không rõ con kia hung dữ thế nào, sức mạnh ra sao, nên hề thấy bóng của sói chúng đều dăm dăm chạy.

Tuy thế cũng có mấy con, vì tính tò mò, trở lui, ẩn núp trong bụi rậm đứng nhìn cho rõ.

Sói vốn khôn ngoan, thấy thú rừng khiếp sợ nên biết có thể lợi dụng chúng được.

Sói hách dịch lớn tiếng bảo mấy con kia: «Sao trông thấy ta các ngươi lại bỏ chạy? Các ngươi không nên khiếp sợ như thế. Vừa rồi, Ngọc Hoàng cho đòi ta lên chầu Ngài trên Thiên Đình và bổ nhậm ta làm vua của loài thú. Ngài phán: «Hãy trở lại trần gian mà lo nhiệm vụ.» Ta vâng lệnh Ngọc Hoàng dùng khu rừng này để cai trị các ngươi. Từ nay các ngươi phải gọi ta là Sơn vương tức ông vua của miền rừng núi».

Nghe thế, các thú vật không chạy nữa, đứng vây quanh Sơn vương để chờ Ngài ra lệnh.

Sơn vương chọn Sư tử làm tể tướng, Cọp làm thượng thư, Voi canh gác cung điện còn Khỉ thì cầm lọng theo hầu.

Sơn vương cho tất cả thú vật được tự do ra vào châu hầu, riêng có loài sói ngài chẳng thêm chuyện trò nửa lời lại hạ lệnh đánh đập, đuổi đi thật xa, không cho phép bén mảng. Ngài chỉ sợ bại lộ chân tướng.

Mỗi ngày sư tử, cọp, beo và những con thú dữ khác phải săn mồi đem về, chọn những miếng ngon dâng lên Sơn vương sau đó mới chia nhau phần còn lại.

Vì không còn trông thấy một con chó nào nữa, nó quên rằng chính nó chỉ là một con sói. Rồi thì được nghe những lời tâng bốc của những con thú nịnh hót, lần lần nó tưởng Ngọc Hoàng đã sai nó xuống trần gian để cai trị loài thú.

Trong khi đó, theo mệnh lệnh của Sơn vương, loài chó sói vẫn tiếp tục bị đánh đập, bạc đãi.

Một con sói già thấy tình cảnh khốn khổ của đồng bọn nên cố kiếm cách nâng cao tinh thần của các con kia lên. Đứng xa xa mà nhìn, sói già thấy khuôn khổ, hình dáng của Sơn vương chẳng khác gì bọn chúng cả. Cái lý do Sơn vương không cho giống sói vào chầu triều biết đâu không phải vì sợ bà con họ hàng hay được!

Sói già nói: «Ta tin chắc Sơn vương vốn cùng một giống giống, một khi huyết với chúng ta. Chẳng qua đắc thời trong một lúc. Ta sẽ làm cho y phải lật mặt nạ cho mà coi!»

Một sói con hỏi: «Bác định làm cách nào?»

Sói già đáp: «Có những trường hợp chúng ta không sao dấu kín được bản năng của nòi giống. Đợi lúc y ăn tối giữa đám triều thần chúng ta hãy lặng lẽ tiến đến gần y rồi ta dận bảo điều gì các ngươi phải làm theo như thế».

Bầy sói nường theo bóng tối sẽ đi lần đến. Trong khi ấy Sơn vương lười biếng nằm dài, chung quanh quan lại ngồi, đứng châu hầu. Chờ xé những miếng thịt ngon lành bụng đến cho Sơn vương xơi. Sơn vương chế riều một con gấu phục phịch nặng nề nên suốt ngày không săn bắt được con mồi nào cả.

(xem tiếp trang 24)



hòn đảo nhỏ

HOÀNG VĂN SƠN

Buổi sáng trời âm u. Mây đen từ xa kéo về. Gió rít qua cành lá xào xạc. Ngồi một mình, tôi nghĩ đến quê hương, đến bà mẹ già tóc bạc, má hóp...

Ngày đó, chắc hẳn tôi còn bé; nào đã ai biết gì ngoài căn nhà ngói quen thuộc, cái sân lát gạch đỏ và mấy cây mít bên bờ tường xanh rêu. Bao quanh làng tôi là trăm ngàn mẫu ruộng thẳng cánh cò bay. Nhà tôi ở đầu làng, cứ mỗi lần vào mùa mưa là nước ngập đến lũy tre xanh nhà tôi. Từ xa nhìn vào, người ta có cảm tưởng làng tôi là một hòn đảo nhỏ, bốn bề có làn nước trắng bao bọc. Cứ mỗi sáng chủ nhật, dân làng chèo thuyền đi lễ ở một xứ đạo cách làng chừng bốn năm cây số. Mới tinh sương, những tiếng ới ới gọi nhau đánh thức ngày chủ nhật dậy...

Đi lễ trở về, mặt trời đã mọc quá con sào, ai nấy đều đói bụng nên ghé vào hàng bánh đúc bên đường cái quan ăn một bát.

Chiếc quán nghèo nàn lợp tranh, xung quanh trống không. Ở giữa là cái chõng tre ọp ẹp. Bà hàng đầu vấn khăn, khuôn mặt bầu, tươi cười mời khách. Không khí buồn tẻ hàng ngày của chiếc quán được đốt lên bằng những câu chuyện của khách hàng.

Rồi... Bỗng một hôm, một toán người súng ống đến làng tôi làm mất đi vẻ thanh bình của quê hương nhỏ. Họ vào làng, tụ tập đàn ông con trai họ giằng giải gì đó rồi đem đi biệt tích. Một thời gian sau, họ lại đến. Cứ thế, làng tôi mất dần những cánh tay khỏe mạnh, chỉ còn lại ông già, đàn bà với lũ trẻ nhoe nhóc. Quê hương bỗng đau buồn...

Một buổi sáng chủ nhật, vị linh mục giảng ở giáo đường khuyên mọi người sắp xếp nhà cửa đi vào Nam. Mọi người ngơ ngác. Những giọt lệ lăn dài trên đôi má dân làng. Bỏ quê cha đất tổ ư? Mồ mả tổ tiên làm sao đem theo được? Nhưng, ở lại để chẹn cảnh những người lạ đeo súng và bắt bớ, giằng giải cũng không đành, thôi nghe cha xứ vậy.

Thế là đoàn chiến tay bồng tay xách ra đi bỏ lại phía sau trăm nghìn thương yêu, với biết bao mồ hôi nước mắt.

Đã hơn mười lăm năm giã từ làng quê dấu yêu. Giờ biết tìm đâu lũy tre đầu làng, con đê đầu ngõ? Tôi chỉ biết chấp tay cầu nguyện. Xin Chúa cho quê hương con mau hòa bình để con trở về nhìn lại những thân yêu ngày trước.



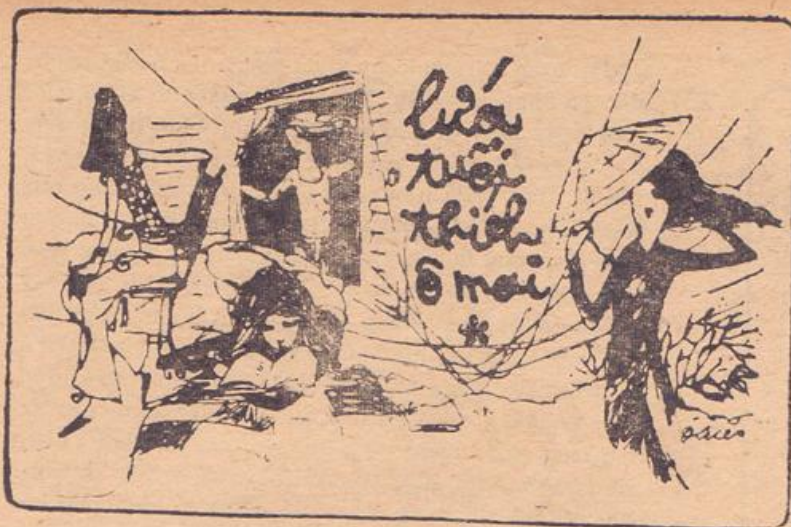
thu êm đêm

NGUYỄN THỊ XUÂN TÚ

Có những chiều nhìn đàn chim bay lượn trên không gian. Em chợt nghe thương nhớ quê hương em thật nhiều, và em muốn mình là một cánh chim đó để được bay về thăm quê hương, để xem quê hương đẹp đến chừng nào.

Miền Bắc là quê hương em mà làng Thu Lệ tỉnh Hà Đông là nơi mẹ sinh em ra. Ngày xa yêu quê hương em còn bé quá vì thế nên em chẳng có một kỷ niệm nào với quê hương và chẳng biết gì về quê hương cả. Có biết cũng do mẹ hoặc anh chị em kể mà thôi nhưng em biết quê hương em đẹp lắm, đẹp hơn mẹ em kể nữa cơ!

(xem tiếp trang 34)



VŨ MỘNG LONG

KỶ MƯƠI

— Mà thôi, Kim ạ, chúng ta nên bắt chước Trần Tế Xương. *Thiên hạ có khi đang ngủ cả, Việc gì mà thức một mình ta. Phải không?*

— Mà có lý.

— Vậy thử tới cái dạ vũ của sinh viên luật xem thiên hạ ngủ ra sao nhé?

— Tao không đi.

— Thương cô Lan à?

— Tao muốn làm một con ốc thu mình trong cái vỏ cô đơn của nó. Cứ cô đơn như con ốc và lết từng ly lý tưởng sống của mình như con sên để không giống những người khác. Tao sợ bị đồng hóa.

Tôi vươn vai:

— Còn chuyện gì khác không? Hay chỉ tới tuyệt vọng về *Tuyệt vọng* của một người rồi tuyệt vọng về chúng mình.

Quỳnh đứng dậy:

— Đi về đây, chả có chuyện chi khác cả đâu. Ngày lại ngày, chỉ là thế.

Quỳnh già từ tôi. *Ngày lại ngày, chỉ là thế.* Chỉ là cơn nắng chiều hôm. Tôi mong cơn nắng huy hoàng của tuổi trẻ như Xuân Diệu đã mong. Dù chỉ một phút. *Thà một phút huy hoàng rồi sụp tối, Còn hơn buồn le lói suốt quanh năm.* Chưa bao giờ tôi thấy mình hối thúc mình như bây giờ khi nghĩ rằng *Xuân đang tới nghĩa là xuân*

đang qua, Xuân còn non nghĩa là xuân sẽ già. Ôi xuân đời của chúng tôi sao mà nhiều mây thu bằng lăng thế!

7

Sắp đến ngày thi: *Thi ơi là thi sinh mi làm chi?* Hết ngưỡng cửa trung học, người học trò leo lên được đại học thật vất vả. Học mòn người đi. Học sinh bệnh. Ba kỳ thi liên trong bốn năm. Đầu trung học phổ thông, nghỉ dưỡng sức năm để tam rồi thi tú tài một, tú tài hai. Tôi không hiểu những người học trò lơ là sách bài phải rút trước ngày thi một tháng, phải uống cà phê đặc, uống thuốc chống ngủ để thức khuya mà học, sau ngày thi, dù đổ hay trượt, thề xác họ ra sao, tâm trí họ ra sao. Tôi có cảm tưởng chúng tôi bị hành hạ. Kiến thức không thể đánh giá bằng mảnh bằng. Và tri thức không bao giờ là khoa bằng. Tôi rất xấu hổ nếu có dịp phải làm cái đơn có bút hay viết những giấy tờ thuộc về bưu điện hay tòa án. Lúng túng vô cùng. Những người viết thuê ở công tòa án, ở bưu điện, chắc chắn, giỏi hơn học sinh đệ nhất lần đầu tiên có việc ra tòa, ra bưu điện. Vậy thì phổ thông cái gì nhỉ?

Những nhà văn thường ví *lúa tuổi* của chúng tôi là *lúa tuổi thích ô mai*. Hoàng Anh Tuấn đã viết một bài thơ tuyệt diệu.

*Có đi qua xin em đừng đánh phẩn
Tóc buông rèm lứa tuổi thích ô mai
Mắt vương tơ của những phút học
bài*

*Tay khéo léo khi đánh chuyền với
bạn*

Thích ô mai, chúng tôi vẫn thích. Ô mai ngọt, ô mai Bắc Việt bán ở đường Nguyễn Phi Khanh, Tân Định. Nhiều đứa còn thích ô mai chua. Xi muối ấy mà. Chẳng hạn Quỳnh. Chẳng hạn Chi. Chẳng hạn Hân. Ô mai chua không làm hư hồng tâm hồn mình. Chỉ ẽ rằng một chút. Nhưng cắn tan cái hạt sẽ có cái nhân. Nếu ai thích một hương vị lạ, cái nhân ô mai cũng bù đắp chứ. Hạnh nhân mà. Nhiều người không thích ngậm ô mai chua, chẳng thích ăn ô mai ngọt. Thì họ với tay ngắt những trái sầu xanh chát ở những đêm dạ vũ cuồng loạn. Tôi nghĩ rằng, chỉ còn những đôi mắt đệ ngũ trở xuống mới *«Vương tơ của những lúc học bài»*. Đệ tứ trở lên, mắt vương khói. Khói có nhiều thứ. Trong mắt tôi đầy khói suy tư.

Cô Lan muốn mắt chúng tôi long lanh mộng ước. Tội nghiệp cô. Xuân đời của lứa tuổi thích ô mai đã qua đi từ khi dấy binh lửa. Sợ hãi, lo âu, bản khoăn trong chiến tranh đã thiêu cháy xuân đời thanh niên, thiếu nữ. Ngay mắt trẻ thơ cũng hết xanh thì môi thiếu nữ hồng sao nổi. Con én Lan, cô giáo tôi yêu kính nhất, không thể làm nổi mùa xuân. Không ai làm nổi cả vì họ không có lòng như cô Lan. Với chúng tôi, người lớn trở thành xa lạ. Xa lạ tuyệt vời. Cho nên chúng tôi đành sống với cái thế giới nhỏ bé của chúng tôi: Thế giới của những đứa học trò con gái không biết làm gì cho đỡ buồn nên đành chọn lựa những nghệ sĩ mình ưa thích mà coi như ô mai chua. Đó là cách chống đối tiêu cực những người Việt Nam sùng bái thần tượng Tây phương. Và đó, nói không hài hước, nói thật lòng mình, còn là cách tỏ lòng biết ơn những người âm thầm làm đẹp cho quê hương, cho cuộc đời.

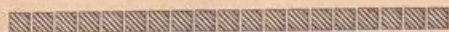
Có gì xấu đâu mà phải nhăn mặt, chê cười? Tại sao cứ tưởng niệm, cứ đốt lò hương cũ tưởng niệm những Nguyễn Du, Tản Đà, Trần Tế Xương? Rồi Vũ Trọng Phụng, Đinh Hùng? Tại sao khi họ còn sống không khoác hoa vào cổ họ, khiêng họ lên

(xem tiếp trang 22)



Quê nhà yêu dấu

NHẬT TIẾN



KỶ MƯỜI

— Hình như vậy, má.

— Tại tao đổ nước lờ tay một chút. Cái cẳng của ở ngón tay mấy bữa rày nhức quá.

Hiếu giật mình:

— Má đau từ bao giờ má.

Mụ Phước xòe ra một bàn tay xưng vù. Hiếu chua xót:

— Thôi, từ mai má nghỉ vài bữa đi má. Con nhịn được mà.

— Đừng có ầu. Tay tao trông vậy, chờ có đau lắm đâu.

Và quả nhiên ngày hôm sau, dù đau muốn rụng cả bàn tay, mụ Phước vẫn dành cho Hiếu một giỏ com trên đầu cành. Trong lời ước hẹn, ai ngờ chính Hiếu lại là người bỏ cuộc trước. Bữa đó Hiếu không về. Gối com vẫn lủng lẳng trên cao đu đưa theo từng làn gió thoảng suốt một đêm một ngày không có người gỡ xuống. Hôm sau trở lại mụ Phước giật mình khi nhìn thấy gối com còn đó. Mụ tháo xuống thay bằng gối mới rồi kiên nhẫn ngồi chờ từ chiều cho đến tối mịt. Thằng Hiếu vẫn không về. Và kể từ bữa đó, không bao giờ mụ lại còn nhìn thấy thằng Hiếu trở về để gỡ xuống những bữa com thanh đạm vốn vẹn chỉ gồm một nắm không quá một vốc tay, với một rúm muối mè nhưng chan chứa biết bao lòng

yêu thương và nguồn hy vọng mong manh của người đàn bà khốn khổ. Mụ Phước đã ngồi chờ Hiếu suốt mấy ngày liền. Có khi trắng cả một đêm trong đầm Tròn, sương xuống ướt sũng cả vai áo. Buổi sáng ra, mụ đi thất thểu như người mất hồn. Mụ băng qua đầm Tròn, đi sâu mãi vào trong vùng rậm rạp, um tùm của rừng lau, sậy đan kết những nhện miên man như bắt tận. Đi chán, mụ lại trở về dưới gốc cây ngồi chờ và than khóc. Khóc mãi riết rồi nước mắt của mụ cạn khô như những hạt cơm phơi nắng hai ba ngày liền cũng đành cứng lại, rắn chắc, chứa đựng một vẻ tàn nhẫn, phũ phàng. Đàn kiến hung tợn lúc trước bị ngăn chặn bằng lớp giẻ tằm dầu hôi không xâm phạm được đến gối com, bây giờ những hạt com từ chiếc gối bung ra, đổ vương vãi trên khắp mặt cỏ. Những hạt com đành cứng lại. Không còn là của thằng Hiếu nữa. Không còn thú vui cuối cùng khi hai mẹ con ngồi thủ thủ với nhau những lời ngắn ngủi nữa. Bây giờ những hạt com là của những con kiến với số lượng chập chùng, đông không kể xiết.

Thế là, trong cuộc tranh giành miếng com trắng trong gối com treo trên đầu cành, không phải do Hiếu thắng mà chính là những con kiến.



CHƯƠNG BA

« Hãy kể cho mình nghe tất cả mọi chuyện về quê nhà yêu dấu. Cho dầu ở trên này mọi thứ đều đầy đủ, mọi thứ đều lộng lẫy, sa hoa, mọi thứ đều yên ổn trôi qua như chiếc kim đồng hồ buồn nản treo ở ngay giữa cổng ra vào trường nữ trung học, nhưng ai mà quên được quê nhà yêu dấu. Mỗi lá thư của Thu là một nhịp cầu nối liền tâm trạng với người đi xa với hoàn cảnh hiện tại của quê hương, xứ sở. Người ta nói: một con ngựa đau cả tàu không ăn cỏ. Như thế huống chi mình đã sinh ra ở đây, lớn lên ở đây, chung sống ở đây muốn ngàn kỷ niệm vui buồn, vậy không thể vì lý do gì mà lại ngoảnh mặt quay đi trước sự đau khổ nào nề mà quê nhà đang phải chịu đựng. Đã có lần Thu nói: mình biết để làm gì, có thay đổi được gì đâu, có khiến cho bom ngừng rơi, súng ngừng nổ và những giọt nước mắt của cha khóc con, vợ khóc chồng, mẹ già, con dại nhớ thương người thân yêu không bao giờ trở về, tất cả đều ngừng chảy trên những khuôn mặt in hằn dấu vết của khổ đau và nhẫn nại. Đồng ý là như thế rồi, Hạnh

làm gì có đôi đũa thần để làm con suối nước mắt của dân mình ngừng chảy khiến cho sự đớn đau ngừng bất dân mình phải chịu đựng. Nhưng tha biết rõ như vậy để chia xẻ nỗi xót xa còn hơn là ngoảnh quay đi với thái độ thờ ơ của kẻ ngoại cuộc...

Thì Thu cũng đã đương nhiên trở thành nhân chứng để kể lại cho Hạnh nghe tất cả mọi biến cố ở quê nhà. Thời gian trôi đi quá nhanh. Một năm rồi lại một năm. Ai mà ngờ chiến tranh tàn phá quê nhà trong một chuỗi thời gian liên miên và vô tận đến như thế. Cũng như Thu đã kể cho Hạnh nghe về trường hợp của chị Huấn. Chị Huấn lấy chồng năm mười tám. Năm sau chị sinh thằng On. Thằng On được ba tuổi thì bố nó đi tập kết, hẹn đúng hai năm sẽ trở về. Chị Huấn chờ chồng trong sáu năm. Sáu năm âm thầm nuôi con với muôn ngàn nỗi tủi cực. Cuối cùng chị yếu đuối ngã vào vòng tay người đàn ông khác, chẳng phải ai xa lạ, cũng chẳng có ai phản đối cuộc hôn nhân thứ hai này, chị đã lấy anh chàng Bằng, dân vệ xã đó. Bằng thuộc loại đàn ông khỏe mạnh, tươi tắn và tốt bụng. Những buổi gác trên chòi canh, Bằng như bị lôi cuốn bởi một hình ảnh ma lực làm hẳn phải cảm phục. Đó là hình ảnh của chị Huấn lấm lũi quây gánh âm thầm từ nhà lên chợ vào buổi sáng tinh mơ và từ chợ về nhà khi sẩm tối. Bằng thấy chị như là hiện thân của đức tính nhẫn nại và chịu đựng. Mái tóc bết chặt, quần áo đơn sơ, vẻ mặt trang nghiêm đến lạnh lùng. Bao giờ ra ngoài chị cũng cúi đầu không nhìn ai, thân mình như thấp xuống thêm dưới đôi gánh chiu nặng của những mớ rau, rổ cà hay sọt khoai éo uột. Tất cả tình thương của chị chỉ dồn vào có đứa bé: thằng On. Hai mẹ con gần bó lấy nhau như bóng với hình. Trong ánh sáng le lói của buổi bình minh còn ẩm ướt sương sớm hay bóng tối chạng vạng của buổi hoàng hôn vừa tắt ánh nắng, bóng dáng hai mẹ con nhỏ bé và cô đơn nổi bật trên quãng đường mòn chạy giữa hai bờ ruộng dài với những sợi dây tơ hồng giăng vàng ối như tơ nhện. Họ hiện ra dưới chân chòi canh, rồi những bước chân âm thầm, lúi thủi đưa họ đi qua chỗ Bằng ngồi và dần dần thu nhỏ lại như hai cái chấm đen ở cuối tầm mắt. Bằng ngắm không chán cái hình ảnh thiêng liêng ấy với tất cả nỗi xúc động và xao xuyến trong lòng. Rồi dần dần khuôn mặt dịu dàng với nước da tươi mát của chị Huấn bỗng trở thành một nỗi ám ảnh trong lòng gã đàn ông chưa có gia đình. Tình yêu nảy nở như một đóa hoa tràn ngập cả đời sống hàng ngày của gã. Bằng không còn thiết gì đến những ánh mắt lẻ loi của nhiều thiếu nữ cùng xóm. Trong tâm trí của Bằng, hình ảnh chị Huấn, lẫn cả hình ảnh của thằng On đã xâm chiếm trọn vẹn mất rồi. Đó là thời kỳ chị Huấn đã chờ chồng đến năm thứ bốn. Bốn năm chồng chị không gửi về một tin không viết cho chị lấy một chữ, mặc dầu nhiều người đàn ông khác ra đi trong trường hợp ấy đã lác đác thấy xuất hiện trở về. Hai năm còn lại của thời kỳ âm thầm nuôi con, chị Huấn lại còn phải âm thầm chiến đấu đơn độc với tình yêu mãnh liệt của gã đàn ông đang tìm mọi cách chinh phục chị. Chị biết rõ thời kỳ xuân sắc của

minh đang trôi qua một cách ửng phi. Chị cũng nhìn thấy rõ con đường cô đơn, lạnh lùng của sự chờ đợi sẽ thăm thẳm mịt mù không biết bao giờ sẽ chấm dứt, không biết bao giờ sẽ có một tia sáng hy vọng lóe lên hay sẽ mãi mãi tối tăm, khắc khoải như hiện tại. Đã lâu rồi chị không khóc, đột nhiên nước mắt của chị lại tuôn ướt đầm mặt gối vào những lúc nửa khuya. Buổi sáng khi bước chân ra khỏi nhà tâm trạng của chị bỗng bối rối. Khi tiến qua chòi canh chỗ Bằng ngồi, thốt nhiên chị phải nắm chặt bàn tay nhỏ bé của thằng On để tránh xúc động. Chị kéo nó đi như chạy trốn. Nhưng trốn khỏi ánh mắt của Bằng rồi chị lại thấy hối tiếc giây phút ngắn ngủi vừa qua. Con đường tan chợ trở về dần dà khiến chị quên nhọc mệt. Ánh mắt nồng cháy, thiết tha của Bằng như vương vấn đâu đó trên từng ngọn cỏ từng mô đất, từng cụm mây, từng cơn gió thoảng mơn man thổi qua những chân tóc ướt đầm mồ hôi của chị. Rồi lúc đêm về chị lại ôm thằng On đang ngủ vui vẻ để khóc ướt đầm cả mái tóc óng ả như tơ của nó.



Xảy đến một hôm thằng On mò mẫm qua bên kia đằm Tròn đâm phải một cái bàn chông. Hai bàn chân của nó bị những đầu nhọn của những thanh nửa sắc như mũi dao, xuyên ngập và cửa toác ra từng mảnh thịt. Ấy còn may, là nó nhẹ kí, nếu không thì đến đi cả giấy cũng còn bị xuyên thủng cả bàn chân. Bằng nghe tin, tức tốc tìm đến và gỡ nó lên, đem bồng trên cánh tay. Hai bàn chân của thằng bé rùng rùng máu chảy. Những giọt máu đỏ tươi thấm xuống nền đất, chói rục như những cục lửa thiêu đốt lòng trắc ẩn của mọi người được chứng kiến.

(kỳ sau tiếp)

— Sao mày biết?

Còn « xuyt » khẽ một tiếng:

— Tao nói cho mày nghe thôi, đừng kể cho đứa nào nghe nhé! Mày mà kể, mật thám nó bắt cả nhà tao lẫn nhà mày. Bố tao bảo nó sẽ giết chết.

Luyến thề:

— Ông mà kể cho đứa nào nghe ông chết học máu.

Còn dẫn:

— Nhớ nhé!

Luyến gật đầu lia lịa:

— Nhớ rồi.

— Tao dẫn mày vào nhà xí nói nhé?

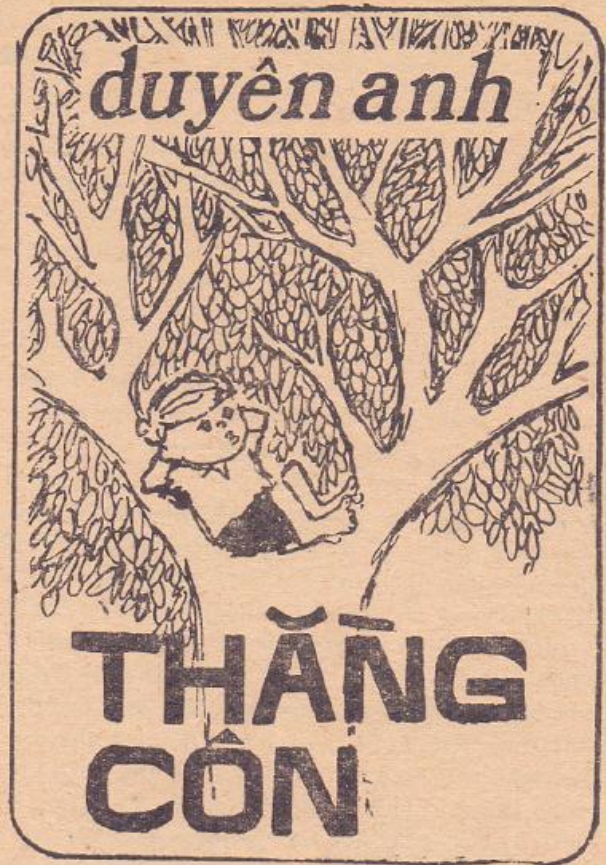
Luyến nhìn khắp sân. Sân trường im vắng. Các lớp đã vào học. Những đứa được nghỉ kéo nhau đi bơi hay về nhà hết. Luyến nói:

— Nói đi, đêch có đứa nào.

— Mày ngó trên cây xem.

— Chỉ có quả soan tây.

Còn làm bộ quan trọng, ghé sát tai Luyến:



Thăng Côn là cuốn thứ hai sau Thăng Vũ trong bộ truyện dài Về Buồn Tỉnh Lỵ gồm sáu cuốn.

— Thầy mình là nhà cách mạng!

Luyến hỏi:

— Cách mạng là cái gì?

Còn nói nhỏ hơn:

— Bố tao bảo Tây và Nhật nó định bắt thầy đem giết nên thầy trốn.

Luyến lè lưỡi. Tự nhiên, mặt nó xám xanh.

— Thầy dặn tao đừng chơi với linh Nhật. Mày ghét Nhật không?

Luyến vung tay:

— Ông ghét Nhật.

Hai đứa đang thì thầm to nhỏ thì thấy từ cổng, bố thằng Huấn dẫn linh sen đầm đến trường. Còn nắm chặt tay Luyến:

— Hề hề răng, mày chết đó.

Còn và Luyến đứng dậy, mon men về phía lớp học. Chúng nó đứng run lẩy bẩy nhìn ông Đốc đưa linh sen đầm vào từng lớp. Nửa tiếng sau, linh sen đầm ra về. Ông Đốc vẫy Còn tới gần:

— Họ đến bắt thầy con.

Còn thở phào sung sướng. Thấy nó đi xa rồi. Còn lấy làm hãnh diện câu chuyện của nó. Nó thúc bụng Luyến:

— Mày tin tao chưa?

Luyến định kể cho Lộc nghe. Nhưng tận mắt nó, nó chứng kiến cảnh linh sen đầm đem khóa tay vào trường bắt thầy, nó đâm ra sợ. Luyến liếm môi:

— Tao không nói với đứa nào cả.

Hai đứa khoác vai nhau ra khỏi sân trường. Còn ngược nhìn những chùm quả soan tây đen xi. Và nó tiếc những cánh hoa đỏ rực giữa mùa hạ.

chín

Cái lồng chim nhỏ nhắn, xinh làm sao. Lồng đan như hình cái chuông ấy. Con chim cu gáy mới đẹp chứ. Đôi mắt nó hiền hiền là. Cổ nó có những điểm lấm chấm y hệt công phết tí rắc trên đầu con gái. Chủ Nhị đem nó từ làng Thanh Triều lên cho Còn. Nó đã đi nửa ngày đò xuôi theo giòng sông Trà Lý. Chủ Nhị bảo chim cu gáy nó hay xấu hổ lắm. Vì thế, muốn nó gáy

thật nhiều, thật hay, phải lấy vải che kín cái lồng. Chú Nhị thừa hai cái công sứ đeo hai bên sà ngang. Mỗi ngày, Côn đồ nước và kê vàng nuôi chim. Chú Nhị còn bảo cho chim cu uống nước sâm, giọng hót của nó hay tuyệt cú mèo. Côn nâng niu con chim cu gáy suốt ngày. Buổi trưa nó gáy thì buồn kinh khủng. Côn muốn cho Thúy con chim. Nó chờ Thúy theo mẹ tới nhà nó mua họ, sẽ khoe Thúy những điều chú Nhị nói với nó về con chim cu gáy.

Nhưng Thúy đã chẳng tới. Thúy giận Côn rồi. Tại Côn nổi giận phóng phi tiêu làm chết chim khuyên của Thúy đấy mà. Côn nghĩ thế. Nó tin tài phóng phi tiêu của nó. Phóng cả năm phi tiêu, thế nào cũng chết vài chú vành khuyên. Chắc thằng chó Hội sẽ lại cho Thúy thêm chim khuyên. Và Thúy chơi thân với nó. Thúy không thèm biết đến Côn nữa. Côn buồn quá. Nó phải «*tần*» thằng Hội một trận mới được. Có gì, ông Đốc đuôi, nó lên Hà Nội học với Vũ. Sướng chán. Tỉnh lý chả còn gì lưu luyến Côn. Thầy Đàn bỏ trường đi. Sân bóng, lính Nhật chiếm đóng. Lối xuống An Tập, Đoàn Túc, lính Nhật đặt súng máy. Những băng đạn dài, vàng khè, trông phát

sợ. Cầu Bo thì Tây cấm không ai được đứng chân gần sông nước. Lính Nhật rải quân cả ở hồ Phúc Khánh. Mấy tháng trước, lính Nhật chỉ đóng tại đầu tỉnh và cầu lạc bộ. Bây giờ, lính Nhật đóng lung tung. Lính Nhật không còn vẻ hiền hòa như ngày vừa sang Thái Bình nữa. Xe hàng qua ngã tư Vũ Tiên, lính Nhật khám xét.

Từ hôm thầy Đàn khuyên Côn đừng chơi với lính Nhật, rồi bố nó bảo Nhật định bắt thầy giết chết, Côn thấy lính Nhật hung ác vô cùng. Côn chả thích đi đâu. Mà chỉ muốn đến nhà con Thúy. Nhưng Thúy không thèm chơi với Côn. Thúy không khen Côn đi xe đạp giỏi. Thúy chế Côn là «*xiếc Việt Nam, xiếc đi xe đạp rách lán cả quần*». Côn ghét Thúy, ước ao Thúy hóa thành con quạ đen khoang trắng. Song Côn không thể ghét Thúy mãi, ghét Thúy luôn. Côn ghét Thúy một lúc, ghét Thúy khi gặp Luyến thôi. Con Thúy là cái *thở* gì mà Côn không dám ghét nó. Côn chẳng hiểu. Chỉ biết không gặp Thúy, Côn thấy nhớ nhớ. Côn thêm nói hai tiếng *Thúy ạ* và nghe Thúy nói *Côn giỏi ghê*. Hai tiếng *Thúy ạ* ấm áp cơ hồ một cơn nắng hiếm muộn trong những ngày mùa đông lạnh lẽo.

Côn đang ngồi trên bậc cửa nhà sau, nghe chim cu gáy và nhớ Thúy thì Ngọc lon ton theo mẹ tới nhà nó. Côn tựa tay lên cửa, ngược mắt ngó cái lồng chim. Con Ngọc vui vẻ hỏi:

— Côn làm gì đấy?

Thằng Côn lờ đi. Nó không ưa con Ngọc. Đồi bạn, Côn đã lầm bầm hai tiếng «*Ngọc ạ*». Nó thấy hai tiếng này nặng nề như tiếng dân miền bệ Tiền Hải, chả lên bổng xuống trầm tí ti ông cụ nào. «*Thúy ạ*» êm ái tựa nhạc «*Chiều quê*» của Hoàng Quý. Còn «*Ngọc ạ*» giống hệt «*Anh anh hùng xưa, nhớ hồi là hồi niên thiếu*».

— Côn điếc à?

Côn nghĩ thầm «*Con bà cô này đoảng vị ghê. Người ta không thêm thân mà cứ đòi thân*». Nó chẳng buồn tức con Ngọc cái tội bảo nó điếc. Côn ngồi dần mặt ra tường chừng đương lạc vào một niềm băng khuâng nào đó.

— Thúy nó ghét Côn lắm, nó xui Ngọc đừng chơi với Côn.

Côn vụt đứng dậy:

— Đây nghe rõ hết.

Ngọc nhí nhảnh:

— Côn không điếc à?

— Ừ.

— Thúy nó nói xấu Côn ghê lắm cơ. Nó bảo Côn nhặt kẹo của lính Nhật quăng.

Côn thè lưỡi liếm môi:

— Ừ, đây biết rồi. Thằng chó Hội bịa đặt đấy. Mai nó sẽ biết tay.

Ngọc bước lại gần chỗ Côn:

— Côn đánh nó, hử?

Côn nắm chặt trái đấm:

— Cho nó một quả quai hàm méo miệng thôi.

Ngọc toét miệng cười. Rồi con bé khen Côn:

— Côn là nhất.

Côn ta hất đầu, nhắm nhẩn:

— Nhất cái gì?

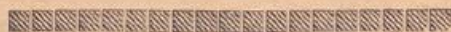
— Côn làm xiếc Tạ Duy Hiền, Côn động đầu xuống đất, Côn ném phi tiêu.

(kỳ sau tiếp)



GIỜ RA CHƠI

NGUYỄN ĐÌNH TOÀN



KỶ CHÍN

Tôi cười bảo :

— Khôi ích kỷ quá.

Lãm nói :

— Maulên không chú Quyền đời.

Khôi vẫn mặc bộ quần áo buổi chiều. Hắn chỉ thay chiếc chemise bên trong. Chiếc áo sọc làm cho hắn trông cao hơn chút nữa, chiếc cà vạt màu xanh đen cài thẳng trước ngực, trông hắn già dặn khác thường.

Chú Quyền đã ngồi sẵn trong xe chờ chúng tôi.

Chú nói :

— Dự buổi dạ hội đầu tiên không nên đến trễ.

Lãm nói :

— Chú nhảy với cháu bài đầu tiên nhé.

Chú Quyền cười :

— Nếu cháu không chê chú già quá thì chú sẽ mời cháu.

Chiếc xe chạy qua vài khu phố. Đà Lạt về đêm đẹp vô cùng trong cái vẻ lạnh lùng và mờ ảo của nó. Trên những ngọn thông nhìn nghiêng, những hạt mưa buổi chiều dường như chưa khô hết đọng trong những ánh sao xanh kéo dài như một dải lụa, nhưng cũng có thể đó chỉ là mặt bóng của những cành lá. Kính xe được quay xuống

thấp và tôi nghĩ thấy mùi nhựa thông thơm ngát trong gió, lẫn với mùi phấn đánh mặt, mùi sáp môi và mùi nước hoa của tôi và Lãm dùng. Xe chạy vào một biệt thự có con đường uốn cong rất dài, hai bên cây cối tươi tốt, đường lát đá, đèn trong biệt thự nhìn thấy sau những bóng lá chỉ như những chấm sáng. Sân biệt thự có những bụi hoa đầy hoa nở. Chúng tôi được đón tiếp ngay ở ngoài thềm. Hai vợ chồng chủ nhân còn trẻ, đều rất đẹp. Họ ăn mặc sang trọng. Chú Quyền giới thiệu chúng tôi với họ. Người chồng nghiêng đầu chào chúng tôi, bắt tay chú Quyền và Khôi. Người đàn bà nắm tay tôi và Lãm đưa vào trong nhà.

Bà nói :

— Bụi hồng bạch trước thềm nhà tôi hôm nay vừa có những đóa hoa đẹp quá. Không ngờ đó là điềm báo chúng tôi sẽ được tiếp những khách quý.

Lãm nói một câu không kém kiểu cách đáp lại lời chào đón của nữ chủ nhân :

— Chúng tôi cũng vừa nhìn thấy khóm hoa tuyệt đẹp của bà. Nếu không nghĩ đó là lời chúc tụng nhan sắc của bà chắc chúng tôi không dám vào.

Người đàn bà có vẻ vui thích vì cách nói chuyện của Lãm, bà vừa đi vừa tiếp :

— Thế thì lát nữa tôi sẽ phải hái biếu cô bông hoa đẹp nhất trong bụi hoa đó của tôi, để trao lại lời khen tặng cô mới được.

Giọng bà vui vẻ, trong sáng, có vẻ một người thích vui đùa, yêu đời.

Tiếng nhạc nghe thấy cùng một lúc với những tấm kính in bóng mờ những hình người qua lại, những bóng đèn sâu trong bóng tối, và những tiếng đàn trầm làm cho cả cái hành lang dài dường như run lên và tôi nghe tim mình rộn một nhịp xa lạ. Vàng, những cuộc vui chơi như thế còn xa lạ đối với tôi. Tôi có cảm tưởng như mình đang ra chơi chính giờ ra chơi của mình.



Tôi bắt đầu vào cuộc chơi mà tôi chưa hề biết luật lệ. Thật tiện khi người ta đã nghĩ ra cách giấu các cuộc chơi như thế trong bóng tối. Ánh sáng từ cửa sổ của những ngọn đèn không đủ để nhìn rõ mặt một người nào trong phòng. Do đó tôi cũng bớt bối rối. Chúng tôi được đưa đến ngồi quanh một chiếc bàn thấp trong góc phòng. Nữ chủ nhân giới thiệu chúng tôi với các con bà. Họ cũng bằng tuổi chúng tôi. Những lời chào hỏi khách sáo lại diễn ra. Sau đó ai về chỗ người ấy.

Cuộc vui được tổ chức để mừng sinh nhật một trong số những người con của chủ nhân. Và cũng để mừng họ về nghỉ hè ở đây. Một tách trà. Một ly nước ngọt. Một chút rượu nhẹ. Những bài hát êm ái ngọt ngào, trong gian phòng kín, quần quýt bay rộn trong hương thơm của son phấn. Đêm lạnh trong cái lạnh của đêm, cái lạnh của mưa, cái lạnh của những người ngồi một mình, của nỗi bơ vơ dẫu đang một đời sống còn nguyên vẹn, của nỗi vui bừng bừng trong giọt rượu hiếm hoi thấm trên lưỡi qua một chút gay gắt. Khôi hỏi tôi có muốn nhảy một bài chẳng? Tôi nói tôi nhảy dở lắm. Khôi nói không sao, chỉ nhảy với tôi chứ có nhảy với ai đâu mà sợ. Vậy thì tôi xin nhảy với Khôi. Tôi nhảy vụng về trong lúc đầu, nhưng lát sau những bước chân không còn vụng về nữa. Tôi nói, đây là lần thứ nhất trong đời tôi nhảy với một người con trai. Khôi bảo, thế thì tôi hân hạnh quá. Một trong số những người khác đứng trên bục của ban nhạc hát một bài quen thuộc, nói đến những nỗi vui buồn của cuộc tình mà tôi chẳng biết một chút gì về cái vui cũng như cái buồn đó, nhưng hình như tôi hiểu được, tôi đoán được, những lời nói dối để được nói thật, những lời nói thật để được nói dối, tôi không tìm thấy thú vui trong cái trò chơi mới này, tôi bảo Khôi đưa tôi ra ngoài sân một chút cho thoải mái. Đêm, trăng chỉ có một mảnh nhưng cũng đủ tạo một làn ánh sáng mỏng chiếu trên khu vườn. Những ngọn cây rậm rạp như được tráng một lớp dạ quang. Cả khu vườn trông âm u trong một vẻ thướt tha, mềm mại. Gió thổi từ các cánh rừng thông bên kia hồ hắt lại đem theo những đám sương mỏng trông tưởng như có thể nắm giữ được. Tiếng nhạc bây giờ, nghe thấy ở sau lưng được bưng kín bằng những cánh cửa kính, nặng như vọng qua một mặt nước. Bỗng dưng tôi cảm thấy buồn, chân tay rời mõi. Hình như cho đến lúc này tôi mới mõi mệt của chuyến đi. Nhưng sâu sa hơn, hình như tôi vừa chợt nhận ra một cái gì đó của cái đời sống tôi vừa muốn gia nhập, từ trong đó toát ra một sự từ chối tôi. Bản chất tôi không thích hợp với một đời sống như thế, hay quả thật đời sống đã chứa sẵn sự từ chối đối với một

số người đó? (Điều này giống như sự từ chối của một cơ thể được ghép tim của người khác mà tôi đã đọc được trong các báo). Và tự nhiên tôi thấy sợ. Khôi nhảy lên bực thành tường thấp ngăn mảnh sân với khu vườn, ngồi, lấy thuốc châm hút. Tôi ngồi xuống chiếc ghế đu của trẻ con treo cạnh đó. Khôi hút thuốc và tôi yên lặng nhìn đóm lửa cháy đỏ trên tay anh. Tôi đầy khế chiếc đu và nghe thân thể lao đao theo nhịp của hai sợi giây treo đưa đẩy.

Tôi hỏi Khôi :

— Khôi có hay dự các buổi họp mặt như thế này không?

Khôi cúi xuống nhìn tôi, yên lặng một lúc lâu hần bảo :

— Chị không thích cái không khí đó phải không?



Tôi nói :

— Có lẽ tại tôi bị mệt. Cũng có thể tại tôi không quen với lễ lối sống đó.

Khôi hỏi :

— Chị có muốn xuống đi quanh một vòng trong vườn hay không?

Chúng tôi đi lại mé hiên bên trái, từ đó có những bậc thềm dẫn xuống dưới vườn. Đêm khuya, cây cỏ bình yên xanh cái màu huyền hoặc của trăng sao và sắc lá. Những viên sỏi

tròn nằm dưới chân, reo lao xao. Những đóa hoa mở tung những cánh trắng phảng phất hương thơm. Tôi cũng nghe da thịt gợn lên trong gió rét và tiếng thông reo vì vút lần khuất trên lưng chừng cao. Chính lúc đó tôi cũng nhận ra sự ít nói của Khôi, sự ít nói của một người ở tuổi ấy, không đáng ngạc nhiên sao? Tôi nhìn bóng hắt in bên cạnh bóng mình trên lối đi tối khuất dưới những lùm cây và thỉnh thoảng hiện ra rõ ràng dưới bầu trời sáng đục. Khu vườn rộng dần ra mãi tận mép hồ, ở đây, chỉ còn lại một bãi cỏ xanh, những lá cỏ đã ướt đầm sương đêm. Tôi không còn thể biết có muốn tiếp tục đi dạo nữa không, vì tôi đi như một cử động tự nhiên, trăng dường như nhập hẳn vào xương tủy làm cho người ngất ngư. Đến ven hồ chúng tôi dừng lại. Tôi thấy Khôi cúi xuống nhặt một hòn đá ném xuống hồ. Mặt nước như tấm gương xao động hắt lên những đám khói xanh. Tôi chẳng nghe thấy tiếng nhạc trong nhà nữa, chỉ còn nghe tiếng những con sóng reo róc rách dưới chân, tiếng gió căng trên mặt nước, tiếng những con cá dớp trắng, tiếng những tấm nước vỡ, và tôi lịm cả người đi trong cái vắng vẻ, mông lung, kỳ ảo này. Trong lúc tôi tưởng như tôi không thể đứng vững được nữa đó, tôi thấy Khôi nắm lấy hai vai tôi và cúi nhìn thẳng vào mặt tôi. Trên mặt đất trông hắt lênh khênh như một chiếc bóng lều nghèo, tôi muốn nhìn cho rõ mặt hắt, nhưng hai mắt tôi không thể xua hết được bóng tối, tôi chỉ thấy một cái bóng đen nặng trĩu đang muốn cúi sát xuống mặt tôi. Tôi né sang một bên vừa kịp tránh khuôn mặt hắt áp xuống. Mặt Khôi rớt xuống vai tôi và tôi có cảm tưởng như ngàn con sóng ở dưới mặt hồ đang lừa cả vào dưới chân tôi. Trong một giây cả tâm thức của tôi sáng lóa lên làm tôi tối tăm cả mặt mày. Tôi gọi « Khôi, Khôi » tôi vừa muốn van xin vừa muốn dỗ dành hắt. Tôi cũng muốn xóa lấp cái cử chỉ vừa rồi của hắt để nó đừng hiện ra một ý nghĩa nào rõ rệt. Những sợi tóc mai của Khôi làm gợn một bên má tôi (mái tóc kỳ cục của hắt). Và nghĩ ra hai tiếng kỳ cục đó, tôi biết là tôi đã được cứu thoát, tôi đã tỉnh, và tôi có thể vui đùa với hắt.

(kỳ sau tiếp)

lứa tuổi thích ô mai

kiệu, rước họ đi để họ biết người còn sống sẽ nhớ họ? Quê hương này không đãi ngộ những người làm văn học nghệ thuật. Một nữ sinh ái mộ một nhà văn bị khép vào tội lãng mạn. Và một nhà văn phải sống ràng buộc trong khuôn phép của mọi người thì khi chết đi mới được sùng bái! Chẳng còn gì bất công hơn. Chúng tôi ái mộ những nhà văn, coi họ như người yêu không bao giờ gặp gỡ. Tôi lại chợt nhớ Trần Vũ. Có lẽ, Trần Vũ nói đúng. Thứ tình yêu của chúng tôi với các nhà văn không thể tìm thấy ở trần gian. Nó ở một góc nào đó trên thiên đường. Coi nó như giấy tờ trong không gian. Xuân Diệu viết « *Không gian như có giấy tờ, Bước đi sẽ đứt, động hồ sẽ tiêu* ». Tôi muốn coi Trần Vũ như giấy tờ trong không gian của Xuân Diệu. Quỳnh đã coi Hoàng Anh Tuấn như giấy tờ. Chi đã coi Thanh Nam như giấy tờ. Bạn bè tôi đã coi Mai Thảo, Nhật Tiến, Hoàng Hải Thủy như giấy tờ... Đứng thật xa ngó tờ trời. Không bao giờ làm động hồ hay bước qua để tóc vướng vào tờ trời. Có lần, tôi tưởng Quỳnh đã nhón tay lấy một trái ô mai chua. Và tôi chắc, giá Quỳnh bỏ ô mai vào miệng rằng nó sẽ ê ghê lắm.

Nhưng Quỳnh chỉ đứng nhìn những trái ô mai chua qua lớp thủy tinh trong suốt. Đề thích. Đề thêm. Cảm giác thích hay thêm ô mai chua, sẽ không còn nữa nếu ta muốn biết ô mai làm ê răng ta đến mức nào. Như tờ trời đứt ở tay ta, ta sẽ thấy tờ trời không khác gì tờ nhện! Và ta buồn biết mấy. Tôi sẽ chẳng thắc mắc tại sao Trần Vũ không trả lời tôi để chẳng cần một lần gặp vì sao mới mọc, vì sao đã thấp sáng ở đôi mắt mình một nỗi niềm bằng khuôn. « *Em cứ hẹn nhưng em đừng đến nhé!* » Vàng, em sẽ không đến, em sẽ không bước, em sợ giấy tờ sẽ đứt, sẽ tiêu tan. Còn lại chút mộng ước, em muốn mộng ước ấy lơ lửng trong hồn em. Như thế, chắc anh chả giận em đâu nhỉ?

Thôi, em bận học bài. Sắp đến ngày thi rồi đó.

VŨ MỘNG LONG
(11-9-1969)



em đến thăm TRUNG VƯƠNG

- Em bước vào đây để tâm hồn lắng theo sự êm đềm và trầm lặng. Những người đầu tiên em gặp không nhìn em bằng ánh mắt chào đón, mà bằng tia nhìn mệt mỏi bởi bệnh tật. Nhưng những tia nhìn ấy đã khiến em xao xuyến thật nhiều, và sự xúc động đã làm cho em có thật nhiều cử chỉ lúng túng vô nghĩa...
- Em bước vào đây, em bước vào đây để rơi lại bên ngoài cuộc sống bình thường, đầy đủ, sung sướng, nhưng không bao giờ chịu yên phận. Khác hẳn với những người đầu tiên em gặp nơi đây. Ánh mắt và dáng điệu của họ như lời thì thầm: « Chúng tôi bằng lòng, chúng tôi chấp nhận những gì tôi đang có. »
- Em đi qua gian phòng trống vắng đầu tiên để bước vào dãy hành lang sâu hẹp. Sự thăm lặng của những vách tường cao, cửa ô cửa kính nhỏ như ân cần theo gót chân em. Em muốn được nói ngay là em không hề cảm thấy lạnh lùng sợ hãi. Thật là một sự đổi thay kỳ diệu, một khác lạ với tính tình nhất nhúa cổ hữu của em.
- Cuối dãy hành lang sâu, trước mặt em là một khung trời rộng mở. Có những tầng mây theo nhau bay đi trên bầu trời xanh ngắt; có gió đùa hắt hiu trên ngọn cỏ non; và có ánh nắng vàng thoi thóp không muốn rời xa cành cây phiến lá. Bây giờ là buổi chiều. Là những giây phút cuối cùng của một ngày đẹp nắng. Hình như em quên chưa nói như thế.
- Em dừng lại trước gian phòng gồm nhiều đồ vật hầu như chỉ toàn một màu trắng. Thốt nhiên em cảm thấy vô cùng lạ lùng bối ngỡ. Bạn em đâu. Bạn em đâu. Câu hỏi ấy cứ tiềm tàng trong ý nghĩ mà em chẳng thốt thành lời nói. Nhưng chỉ giây phút thoáng qua, sau một ngón tay chỉ, em đã nhìn thấy bạn cùng với một bóng dáng dịu dàng bên cạnh đang ân cần cúi xuống. Chúng em gọi tên nhau, nhìn nhau, và thật nhanh, thật nhanh em cảm thấy gian phòng này vô cùng bé nhỏ, chan hòa sự ấm cúng.
- Em không nhớ chúng em đã nói với nhau những gì, bằng ánh mắt nhiều hơn là lời nói. Giọng bạn em vui. Nhưng ánh mắt thì thật là buồn. Bàn tay đẹp ngón xanh xao. Tóc ngắn lòa xòa bối rối. Em như chỉ nhìn, chỉ nghe được ngần ấy. Bạn em bảo hồ biết không mỗi một đêm tôi nằm thao thức giữa hai miền tương phản ngăn cách. Đằng sau này là sân cỏ tắm tối trống vắng trong đêm. Trước mặt đây là dãy phòng mờ chói lòa ánh sáng. Em muốn ghi rằng bạn em đã nói thiếu. Đó là bất cứ lúc nào bạn em cũng nằm trong tình thương, trong săn sóc ân cần triu mến...
- Buổi chiều tắt nắng em rời bỏ khoảng không gian yên tĩnh, trở lại với cuộc sống ồn ào. Trên chuyến xe em ngồi đan tay trong những tia nắng chiều còn sót lại. Và nghẹn ngào, em cảm thấy mình sung sướng...



CHI CHI CHÀNH CHÀNH

• DOÃN QUỐC SỸ

Đã từ lâu lắm tôi đọc Đông Chu Liệt Quốc, ngay đầu truyện, tác giả đã gọi được bầu không khí âm u của một triều đại đã đến thời tàn lụi, triều đại nhà Chu. Ai mà nhớ được những tình tiết thời Đông Chu, nhưng bầu không khí âm u, tình cảm âm u thì nhất định choán lấy tôi, bám lấy tôi cho đến giờ và chắc chắn là còn mãi mãi về sau nữa. Hơn ba mươi năm qua rồi, kể từ ngày lần đầu tôi mở ra đọc những trang đầu Đông Chu Liệt Quốc. Đến nay tôi chỉ nhớ loáng thoáng là vua Tuyên vương đi dẹp rợ Khương Nhung về tới một nơi kia gặp một lũ trẻ vừa vỗ tay vừa hát đồng dao:

*Thỏ lên ác lặn non đồi,
Yêm hồ, cơ bạc rồi bởi nhà Chu.*

Bài đồng dao này do một đứa trẻ mặc áo đỏ xuất hiện dạy, rồi trẻ con khắp trong nước truyền tụng nhau mà hát. Đó là lòng giới báo điềm chẳng lành cho cơ nghiệp nhà Chu.

Cho đến nay ôn lại những điều còn nhớ, tôi biết chắc chắn yếu tố gọi được sâu đậm không khí âm u của một cuộc đời chính là câu đồng dao kia. Tôi yêu những bài đồng dao kể từ đây và cũng kể từ đây tôi không chịu hiểu danh từ «đồng dao» một cách đơn giản thông thường là «bài hát của trẻ em».

*Thỏ lên ác lặn non đồi,
Yêm hồ, cơ bạc rồi bởi nhà Chu.*

Yêm là một thứ cây dâu trên núi dùng làm cung; cơ bạc là túi đan bằng cỏ để đựng tên. Điềm trong nước sẽ có loạn lạc. (Loạn lạc như nước chúng ta trong một phần tư thế kỷ qua). Đồng dao, tự cái ngày xa xưa đọc Đông Chu Liệt Quốc đó, với tôi là bài hát trẻ em có ngụ ý sấm ký. Các thần nhân yêu trẻ em, thương trẻ em, đặt ở miệng trẻ em những lời hát thơ ngây để báo trước tai họa ở thế giới người lớn. Chính vì sớm có khuynh hướng hiểu danh từ đồng dao là vậy nên gần đây khi tôi sưu tập những bài hát trẻ em cho bộ «Tuyển Tập Văn Chương Nhi Đồng» tôi không đặt tên cho tập đầu đó là «Đồng Dao». Mà là «Ca Dao Nhi Đồng». Ấu đó cũng là điều chứng minh khi một cảm nghĩ đã thành nếp tự thuở ấu thơ, thì nếp cảm nghĩ đó còn mãi mãi suốt đời.

Bây giờ thì chúng ta hãy trở lại với bài đồng dao:

CHI CHI CHÀNH CHÀNH

*Chi chi chành chành!
Cái danh thời lửa,
Con ngựa chết trương,
Ba vương ngũ đế,
Chấp chể đi tìm
Hủ tìm, bắt... ập!*

Làng tôi chỉ cách Hà Nội có bốn cây số, tuy nhiên cũng vẫn giữ được trọn vẹn nếp quê thuần hậu. Vào cái thuở «ngày xưa còn bé», đặc biệt vào những đêm trăng tháng tám, chúng tôi tụ họp với các nhóc cùng lứa tuổi ở cùng xóm, hoặc cùng là con nhà chủ nhà bác. Cả bọn chừng năm sáu đứa đứng giữa sân, một đứa xoè bàn tay trái rồi cùng những đứa kia cùng đặt ngón tay trở vào giữa lòng bàn tay; chính nhóc xoè bàn tay trái hứng những ngón tay trở đó hát bài đồng dao trên, đến câu cuối cùng cố tình kéo dài giọng ở chữ «bắt» để rồi bắt thỉnh linh nắm tay lại cùng với chữ «ập». Nhóc nào rút chậm bị giữ ngón tay trở, nhóc đó phải ở lại, tự bịt mắt để các nhóc khác đi trốn. Kể bị tìm thấy đầu tiên sẽ vào thay thế.

Cũng từ thuở đó tôi có loáng thoáng nghe các bậc cha chú bàn với nhau về ý nghĩa sấm ký của bài đồng dao trên, nhưng vì còn nhỏ quá nên chẳng nhớ được gì. Gần đây trong công việc sưu tập ca dao nhi đồng, tôi sưu tập cả những trò chơi nhi đồng, do đó có dịp được đọc hai bài của hai học giả có uy tín viết về bài *Chi chi chành chành* là ông Nguyễn Văn Tố và ông Nguyễn Văn Huyền trong một tập san Pháp ngữ của Viện Nghiên Cứu về Nhân Loại ở Đông Dương, Quyển 6, trang 170, ấn hành vào năm 1943 (thời còn Pháp thuộc)—Institut Indochinois pour l'Étude de l'Homme, Tome VI.

Bản văn của ông Nguyễn Văn Tố sưu tầm được giải thích là ám chỉ vụ vua Hàm Nghi đi trốn và bị bắt như sau:

Chu chỉ rành rành! — Chu: vòng tròn; chỉ: đặt tới. Cả câu ý nói: chúng ta đứng thành vòng tròn đây, chúng ta hiểu điều đó lắm.

Cái danh thời lửa, — Câu này báo trước những biến cố đau thương sắp xảy tới.

Chương còm

— Tên mày kêu chi?

— Tư.

— Mày « dó » Sài Gòn với ai?

— «Mấy người biên «dzô» Sài Gòn ăn Tết «dzui» lắm. Sài Gòn có nhiều cái ngộ. Tao «phái» hết sức, theo liền. Tao, tao đi... giải phóng mà, mày!

— Bây giờ mày thấy Sài Gòn ngộ không?

— Tao đói mờ con mắt, hết thấy gì hết trội. Mày có gì cho tao ăn không?

— Ăn bánh chưng nhé!

— Bánh chưng hả?

—Ừa, bánh tét đó.

Chương còm và Tư giải phóng nói chuyện mí nhau trong truyện *Mặt Trời Nhỏ* bắt đầu đăng từ Tuổi Ngọc 11.

Con ngựa dút cương, Ba vương lập đế. — Ba vương đây là ba vua kế tiếp nhau lên ngôi trong khoảng thời gian ngắn ngủi: Dục-đức, Hiệp-hòa và Kiến-phúc.

Chấp chế thượng hạ, Ba chạ đi tìm. — Chạ: chính nghĩa là xóm, một phần của làng. Ca dao Việt Nam: «Làng trên, chạ dưới thiếu gì giai to». Nhưng *ba chạ* đây ám chỉ ba làng Thanh lạng, Thanh cốc và Tha mặc đi tìm vua. Ba làng này được kể rõ trong bài «Poursuites dirigées contre le roi Ham Nghi» của R.P.A. Delvaux đăng trong *Bulletin des Amis du Vieux Hué*, trang 303, ấn hành vào năm 1941.

Ú tim, ập. — Câu cuối này ám chỉ việc vua Hàm Nghi bị bắt (vào ngày 2-11-1888).

Ông Nguyễn văn Tố giải thích thêm là vua Hàm Nghi khởi sự đi trốn vào tháng 7 năm 1885, bị bắt vào ngày 2-11-1888; bài đồng dao được ghi lại theo lời một người dân vùng Sơn-tây (Bắc Việt), và được đăng tải lần đầu tiên trên tờ báo La Patrie Annamite ngày 15-6-1935.

Cũng trong tập san trên, trang 207-212, ông Nguyễn văn Huyền thuật lại một bản văn khác với lời giải thích khác mà ông được nghe từ thuở thiếu thời.

Chi chi chành chành! — Từng cành lớn sinh ra những ngành nhỏ. (Gợi ý niệm những biến động theo luật nhân quả.)

Cái danh thời lửa, — Ám chỉ que diêm quẹt lửa, hay đúng hơn cái kim hỏa của súng, tượng trưng cho sức mạnh Tây phương mà vào cuối thế kỷ 18 đó người Nam ta mới được biết.

Con ngựa chết trương, — Ám chỉ vua Lê Hiến Tông chết ngày Mậu Ngọ (ngày 17), tháng 7, năm Bình Ngọ (1786), sau 47 năm cực nhọc với ngôi trời.

Nhà vua chết vào đúng lúc kinh đô Thăng Long bị quân Tây Sơn chiếm giữ.

Ba phương ngụ đế, — Ba miền đều có người xưng vương: Nguyễn Huệ (Quang Trung) miền Bắc; Nguyễn Nhạc (Thái Đức) miền Trung; Nguyễn Ánh (Gia Long tương lai) miền Nam.

Cấp kế thượng hải, — Viện binh từ biên tới. Ám chỉ việc Hoàng tử Cảnh theo ông Bá-đa-lộc sang Pháp cầu viện năm 1789.

Ú tim, ập! — Mọi người đều như chơi trò « ú tim » từ đây. Nào là việc cấm giảng đạo, giết giáo sĩ của những triều đại kế vị vua Gia Long đã vô tình làm người Pháp phản ứng lại. Sự phản ứng đó không ngờ đã khiến người Pháp chiếm được nước Nam, rồi cả bán đảo Đông dương. Rõ thật chẳng khác chi hai bên chơi trò ú tim, mọi kết quả đều đến bất ngờ ngoài mọi dự toán của cả đôi bên.

Như vậy, theo ông Nguyễn văn Huyền, thì bài đồng dao này lại là bài sấm tiên tri về tương lai nước Việt nhà sau khi nhà Lê đổ.

Ngày nay các em ở miền quê thì bất an; các em ở tỉnh (cũng chẳng an toàn cho lắm) thì nhà cửa chật chội, chẳng biết các em còn hay chơi trò ú tim? Và nếu có, chẳng biết các em có còn dùng bài đồng dao trên trong trò chơi đó? ● ● ●

con chó sói xanh

(tiếp theo trang 13)

Bọn thú nhện hót ha hả cười theo đề lấy lòng Sơn vương.

Bỗng nhiên, từ một chốn xa xa, nổi lên một tiếng kêu the thé và kéo dài ra. Tiếp đến bầy chó sói núp sẵn chung quanh đồng thanh tru lên một loạt. Bản tánh thiên nhiên trời dậy rất mạnh trong lòng Sơn vương. Nó đứng thẳng lên, lông xù ra, cặp mắt đỏ ngầu, mồm hướng lên trời như để thở hít lấy cái mùi của những kẻ đồng loại. Nó tru những hơi dài dằng dặc. Nó đem hết cả hơi sức để tru.

Khi nghe tiếng tru của Sơn vương, sư tử và các bầy thú ngơ ngác. Chúng tỉnh ngộ và nghĩ thầm: «Ra con này là một con chó sói chứ vua chúa gì đâu? Chúng ta rõ ngu ngốc, lâu nay vẫn tôn sùng nó.»

Bầy thú hổ thẹn cúi đầu xuống nhưng rồi lại ngẩng mặt lên đưa mắt nhìn nhau.

Hồ báo đều gầm lên: «Vua chúng ta chỉ là con chó sói khốn nạn. Hãy giết chết nó đi! Hãy giết chết nó đi.»

Nghe thế, Sơn vương khiếp sợ toan chạy nhưng mấy con kia đã lanh chân chụp lấy nó xé ra từng mảnh.
(viết theo ngụ ngôn Ấn Độ)



mênh mông

Buổi chiều mưa bay trắng xóa cả trời. Em tỳ tay vào thành cửa sổ, hơi ngước lên cho những hạt mưa lạnh buốt bay tới tấp vỗ mặt mũi. Em vẫn thích đứng nhìn mưa như thế. Để nghe nỗi buồn mênh mông phả khói trong hồn. Vòm khói sẽ nhạt nhòa lung linh nhưng khó lòng tan biến. Như nỗi buồn mãi mãi còn vương vấn mơ hồ.

Bạn em ơi ! Buổi chiều cuối năm đứng ở hành lang lớp học, nhìn ra tấm màn thưa đan bởi muôn ngàn dây mưa mỏng manh, bạn em đã nghĩ gì đó nhỉ ? Em vẫn thắc mắc hoài khi nhớ đến ánh mắt vờ vời của bạn em chiều hôm ấy. Đôi mắt thăm thẳm ẩn chứa những điều sâu kín chưa hề tỏ lộ với ai. Tại sao thế hở ? Bất chợt lòng em chùng xuống trong xúc cảm bùi ngùi. *Chacun a de discrets chagrins dont il ne peut pas parler.* Câu văn hôm nào bạn đã ghi vào tờ giấy sau cùng ở quyển vở Pháp văn của em. Câu văn nhẹ nhàng như một lời cầu nguyện. Bạn thương mến ơi ! Em gọi thì thầm và tự dưng nhớ bạn em ghê gớm. Phải trông thấy nó mí được, kéo tóc ra khỏi cổ áo cho khỏi vướng víu và mỉm cười với mẹ :

— Mẹ ơi, con tới nhà Du nghe mẹ.

Mẹ em kêu lên :

— Trời mưa rì mà đi mô con. Để chút nữa hết mưa đã.

Em lác đầu :

— Nhưng con nhớ hẳn quá mà. Cho con đi, nghe mẹ ?

Mẹ vội vàng đứng dậy. Song em đã cười khảnh khảnh và chạy ào ra cổng. Cửa sắt lạnh ngắt. Em lách mình ra và cúi đầu đi dưới hàng me xanh lá. Đường thật vắng. Chỉ có lá vàng bay. Những chiếc xe nhà chạy nhanh, nước văng tung tóe. Em thọc tay vô túi áo đi mưa và



THI

thấy đầu hơi buồn buốt. Những giọt nước mưa rơi tiếp tiếp làm mờ nhòe mắt kính. Chao ôi, thật là dân bốn mắt khó ghê. Em rút khăn tay lau bớt nước mưa trên kính, trên mặt và cúi đầu đi thong

thả. Nhà bạn em ở đầu đường. Khi còn đi học, em thích viết những câu thơ cổ vào một tờ giấy trắng để đây qua cho hẳn đọc.

Bạn em mỉm cười và ép tờ giấy và tập lưu niệm mà bạn em rất cẩn thận khi chọn lựa cái gì để cất giữ. Bạn em ít nói lắm. Tương tư bất tương kiến. Đồng âm Tương giang thủy. Con đường Nguyễn Hoàng ni vi như giòng sông Tương. Bạn em và em nhớ nhau, nhưng cả hai đứa cùng không thích ra khỏi nhà. Bạn em ơi ! Em chợt gọi lên như thế. Ôi niềm vui bao la hòa lẫn cái buồn mênh mông lúc em đứng bên cửa sổ thành một nỗi bùi ngùi xôn xao khó tả. Nhà bạn em kia rồi. Em đi dọc theo bờ tường thấp có những chùm hoa vàng tươi đẫm nước. Màu xanh lơ lơ khi trời nắng ráo bây giờ trở nên xanh thẫm như màu nước biển buổi chiều. Nút chuông cao quá em với hoài không tới. Mưa vẫn bay từng dày nghiêng nghiêng. Em nghênh cổ hét to: Du ơi ! Ui chao, tự nhiên trời đổ mưa xối xả. Tiếng gọi của em bị át mất bởi tiếng mưa. Em lững thững quay đi. Đi dưới mưa, nỗi ấm ức biến thành mây xám đi lang thang trong trái tim. Áp tay vào má, em thấy bàn tay mình lạnh ngắt. Và em bỗng muốn khóc, muốn khóc vô cùng...



con sên thắm mệ

Các em thân mến,

Hôm nay, anh muốn được viết cho các em một bức thư riêng, ở mục này, mục mà anh thương yêu nhất. Để nói với các em những nỗi buồn của con sên chỉ lết nổi từng tác thiện chí của nó. Không biết đến một số báo nào đó, Tuổi Ngọc phải giả từ các em. Vì phương tiện ẻo ọt, vì sức khỏe mong manh và vì những phiền toái của cuộc đời. Hơn hai tháng làm báo Tuổi Ngọc, anh đã giả từ tuần báo hung hăng nọ, chỉ còn mượn miếng đất để kêu gọi độc giả của họ đọc và ủng hộ Tuổi Ngọc. Những cơn gió anh đã gieo, tưởng tan rồi, tưởng anh được yên thân nhờ sự khoan dung của mọi người. Ai ngờ nó lại thành bão. Và anh đã gặt bão.

Trước hết, cách đây một tuần, ba người du đảng tới cho anh hay có người thuê họ đánh anh. Nhưng họ thương anh ốm yếu, họ không đánh. Rồi một người vô danh tố cáo anh oa trữ giấy tờ giả mạo của một tổ chức chuyên làm giấy tờ giả mạo. Quân cảnh tư pháp đã đến nhà anh khám xét. Kết quả, anh vô tội. Vẫn chưa đủ, những cú điện thoại còn gọi về nhà anh đe dọa này nọ. Anh bỗng xuống tinh thần. Anh đâm ra sợ hãi, khiếp nhược. Và anh muốn xa Sài Gòn, đi một tỉnh nào xa xôi để được sống yên thân với gia đình anh. Bạn bè anh đã trấn an tinh thần anh. Anh hy vọng những người ghét anh sẽ thương hại anh để anh được tiếp tục công việc của một con sên. Anh không dám thù hận họ vì anh đã trót gieo gió. Từ đó, anh muốn khuyên các em một điều là đừng nên gieo gió vì các em sẽ gặp bão. Hãy sống vui, hãy đại lượng, khoan dung và thương yêu mọi người, các em sẽ được thương yêu, triu mến.

Thứ đến, tuần báo Tuổi Ngọc mắc phải nhiều lỗi lầm khiến anh bị công kích thậm tệ. Chẳng hạn, ở mục *Nhìn xuống cuộc đời*, Tuổi Ngọc đã phê bình giọng hát Khánh Ly và nhận xét về *Chương trình Đố vui để học*. Chẳng hạn, trong truyện *Lúa tuổi thích ở mai*, cô Kim đã nhận xét về tiểu thuyết của một nữ văn sĩ nổi tiếng viết bạo, gây một ngộ nhận là anh thù cá nhân để tiện. Thực ra, giữa anh và nữ văn sĩ nọ không có gì để ghét bỏ nhau, chưa lần nào tiếp xúc. Một nhân vật tiểu thuyết phát biểu ý kiến của mình không thể coi là lập trường của mình. Người ta đã công kích anh Trần Phong Giao khi, trong một sáng tác viết về Y Uyên, anh ta đã viết một câu mơ hồ về phụ nữ Huế. Anh nhận lỗi hết, hứa sẽ không đề xảy ra những vụ đáng tiếc trong tương lai. Nhưng có một điều, có lẽ, cần thưa với bà giáo viên tư thực nọ rất dài giò. Đại để, bà giáo đã cho Tuổi Ngọc cái động từ «*ăn cắp*» thật thắm thía khi bà công kích những hình bia Tuổi Ngọc. Tuổi Ngọc, từ số 1 đến số 10, trừ hình bia số 2 và 4 của Đình Tiến Luyện, còn đều chọn ở báo ngoại quốc ra cả. Mà tờ báo Tuổi Ngọc ra nhất là tờ *Lisette*, tờ báo của nữ sinh. Huy Tường trình bày, có nghĩa là trình bày tờ báo, nghĩa là vẽ «*ma kết*» nghĩa là «*mise en page*» chứ không phải «*trình bày*» cái bia như là vẽ cái bia. Huy Tường, một họa sĩ sơn dầu nổi tiếng Việt Nam, chỉ tiếc anh đã không thể vẽ được những bức tranh bia tuổi thơ. Và, không phải một đại họa sĩ nào cũng vẽ tranh cho tuổi thơ được. Ngọc Dũng đã vẽ những tranh minh họa cho những trang báo trong. Cũng

như Đình Hiền, Luyện và Hoàng Đăng, Đăng Huyền, Hương Dương (ba người sau là bạn Ngọc), dưới mỗi bức vẽ đều có ký tên. Những bức tranh dùng làm «*tit*» của mỗi mục và rất nhiều «*vignettes*» trong Tuổi Ngọc đều mượn của *Lisette*. Vì nó đẹp, nó hợp với Tuổi Ngọc. Tuổi thơ vốn không có biên giới, cái gì đẹp và hợp với tuổi thơ, tại sao bỏ?

Không phải nước nào cũng sẵn những người làm báo trẻ con. Cả Âu Châu chỉ có «*ê kíp*» Spirou. Liên Xô đã cử những tinh hoa của họ sang Paris để tập sự và «*học nghề*». Nhưng đã thất bại. Hoa Kỳ đưa người lên mặt trăng mà đành chịu thua khi muốn phục vụ thiếu nhi. Cuối cùng, họ đã tung tiền mua hết các bậc sư tổ của Spirou. Các bậc sư tổ Spirou ký giao kèo với Hoa Kỳ cả rồi. Vậy nên, đừng hỏi Việt Nam nhỏ bé, nghèo nàn phải vẽ đẹp trong báo nhi đồng như sách báo ngoại quốc. Về văn thơ, chưa chắc Việt Nam đã thua ai. Có thua là thua vì nước mình nhỏ, tiếng nước mình không được phổ biến rộng rãi trên thế giới. Tôi tự biết cái thân tôi, cái tài tôi nên tôi không không dám làm báo cho thiếu niên dưới mười ba tuổi. Bởi tại không có người vẽ truyện tranh, không có tiền in offset bốn màu. Muốn có một tranh bia bốn màu do họa sĩ Việt Nam vẽ, phải trả 10 ngàn đồng là giá vừa vẽ vừa cho. Mà chắc gì đã tươi mát? Độc giả có thể đòi hỏi rất nhiều, có thể khe khát quá đáng, có thể miệt thị bằng cách viết thư mắng mỏ «*Tôi đã xé nát tờ Tuổi Ngọc của ông vì nó rẻ tiền quá*». Vâng, nó rẻ tiền thật. Có hai mươi đồng ấy mà. Thú thật, tôi không muốn làm báo cho

Bồn lửa

Bồn lửa ghê những băng đạn đeo quanh người Tư giải phóng. Nó chưa biết phải tìm cách nào để Tư giải phóng liệng những băng đạn đi. Con nhà Tư giải phóng ham bắn ầu lăm. Vừa sợ, vừa nghĩ kế, cuối cùng, Bồn lửa hỏi:

— Mày đòi thiết tinh chứ, Tư giải phóng?

— Đói thì mò!

— Tao thích mấy băng đạn của mày. Hay là tao đòi bánh tét lấy đạn nhè?

— Rồi tao bắn bằng gì?

Dzũng Đakao nói:

— Bắn bằng súng cao su, giàn thung đó mà. Bắn đạn đất không chết ai, chỉ chết chim thôi.

Tư giải phóng lặng thinh. Lát lâu, nó hỏi:

— Hết đạn người ta bắn chết tao thì sao?

— Mày con nít, ai thèm bắn mày!

Bồn lửa có... lửa nổi Tư giải phóng không? Đón đọc *Mặt Trời Nhỏ* đăng trên Tuổi Ngọc số 11.

những người như bà giáo tư thực nọ đọc, vì là giáo viên mà bà ấy chẳng hiểu biết gì về nỗi khổ của những người tài hèn, sức mọn nhưng cứ cố gắng bày tỏ thiện chí của mình.

Cuối cùng, vì mấy tuần nay mưa bão, Tuổi Ngọc bị ế rất nhiều. Cái đà này kéo dài thêm, Tuổi Ngọc sẽ tự đình bản. Một người nào đó thì cũng chỉ phục vụ cho mục đích tốt tới cái mức mình có thể chịu đựng được mà thôi. Khi không chịu đựng nổi sự cùng quẫn vật chất và mệt mỏi tinh thần, người ta đều bỏ cuộc. Với các em, những độc giả không khe khắt với Tuổi Ngọc, anh thành thật nói rằng anh chỉ làm Tuổi Ngọc được chừng ấy. Tuổi Ngọc nó chưa ra gì cả nhưng nó « hách nhất nước »

ở cái điểm nó ít lỗi chính tả, câu viết thành cú đàng hoàng. Người lớn chê những bài thơ ngọc ngà nghệ, không vần vò là người lớn chưa hiểu thơ ngọc. Càng ngó nghệ càng... tuổi ngọc. Thơ vần vò, niêm luật xin nhường cho người lớn. Tuổi ngọc nặn óc kiếm vần, dờ sách học luật thơ e nó mất hết hồn nhiên.

Những lời sau chót, anh muốn nói với các em về những bức thư. Thư quá nhiều, anh trả lời không xuê. Mỗi tuần chỉ có bốn trang thư tin đủ trả lời thư một ngày nhận được. Do đó, thư cũ ối động rất nhiều. Vậy anh xin các em hãy thương con sên nhỏ, miễn cho anh những bức thư hỏi thăm anh hay khuyến khích Tuổi Ngọc khỏi phải trả lời các em. Anh sẽ chỉ trả lời những bức thư đề nghị cải tiến hay phê bình nội dung, hình thức Tuổi Ngọc và đăng tên những em xin vào gia đình yêu thương. *Gia đình yêu thương* sẽ cố trả lời các em hai trang. Nếu các em đã đọc một câu trả lời nào mà em muốn hỏi anh nhưng chưa kịp viết cho anh thì cũng coi như anh đã trả lời cho em. Thư các em, anh đọc hết, không sót một chữ. Tiện thể Ngọc miễn nhờ anh nói với các em rằng chỉ nên hỏi Ngọc những câu thắc mắc nhỏ, đừng bắt Ngọc phải « gỡ rối tơ lòng » hay mách thuốc, mách luật, mách lịch vãn vãn... Những câu hỏi khoa học, các em hỏi anh Đăng Văn Hầu. Từ số 11, Tuổi Ngọc thêm nhiều mục mới. Các em hãy chăm sóc Tuổi Ngọc như chăm sóc con gà ẹo ọt, hăm hiu nhất thì Tuổi Ngọc mới, có thể,

mỗi tuần đem lại cho em một niềm vui nhỏ mọn.

* BÙI VĂN ĐỨC (Quảng Tín). — Xin trả lời bốn câu hỏi của ông đây 1) Tuổi Ngọc rất hoan nghênh bài vở của bạn đọc gửi về. Nội dung đã rõ ràng ở những số Tuổi Ngọc ông đã đọc. 2) Không bao giờ chúng tôi dám nói Tuổi Ngọc là tuần báo có hạng. Nhưng dám nói nó sạch lỗi chính tả. Bởi vì nhà phát hành chỉ gửi về Quảng Tín chừng ấy. Xin ông đặt mua trước ở nhà đại lý. 3) Nếu coi là mỹ mãn thì đã tới lúc Tuổi Ngọc chết. Luôn luôn Tuổi Ngọc bất mãn với những số báo đã xuất bản. Đề cố gắng thêm. 4) « Chấp nhận khổ cực để đi tìm ánh sáng », thưa ông, đó là thư ánh sáng nào ạ? Vâng, nhận ông vào gia đình thương yêu.

● KHOA (Đakao). — Thành thật nhận lỗi vì đã không thận trọng. Từ nay, không phê bình một ai trên Tuổi Ngọc nữa. Mọi người đều là anh em, tôi sẽ cố nhớ lời Chúa dạy.

● HOÀI MINH GIANG (Kiến thiết). — Lại xin lỗi em và các bạn em vậy. Tại vì nhiều người phản nân giáo sư Hồ Biện Liên nên mới « nhìn xuống cuộc đời » đó. Ôi, cuộc đời chỉ gây ra nhiều phiền toái. Vậy Tuổi Ngọc đẹp nó đi, em nhé!

● THẢO LY (Cần Đức). — Đó là tai nạn nghề nghiệp và cũng đề đo xem thính giả ái mộ Khánh Ly đến độ nào. Khánh Ly với Duyên Anh đâu phải xa lạ. Trong một

Tư giải phóng

Nó ngồi bó gối từ chiều bên cạnh khẩu súng gì trông ngộ quá. Gần chỗ nó nấp, còn có vài thằng nhỏ nữa. Chúng đều mặc quần xà lỏn và áo bà ba đen. Bọn Dzũng Đakao thay phiên nhau nhìn nó qua lỗ khóa cửa ra vào. Chương còm hậm hực:

— Nó dám chơi súng thật. Mà sao nó cứ bắn lên trời. Phải « tước » súng của nó đi. Này, Dzũng Đakao, mày trưng cho nó phát đạn đất vô cớ nó đi. Tao nhào ra cướp súng.

— Rừn hoài. Bọn nó « ria » chết mày à?

— Thi trưng cả lũ. Hay là... Giá có thuốc ngủ, ông nghiền nát nhét vào bánh tét vắt ra. Con ông cụ đang đói, ăn xong sẽ « rút sê con tôm » liền tù ti...

Hãy theo dõi ngay *Mặt Trời Nhỏ* từ số 11 để xem đề xem bọn nhãi hoạt động ra sao.

Dzũng Đakao

Dzũng Đakao, chú là ai? Vậy chưa biết tôi ở trên sân cỏ Hoa Lư cùng bọn Quyền Tân Định và ở trên sân cỏ mộng ước của Bồn lư à? Cũng chưa biết tôi tham dự cuộc chiến tranh với khỉ Ban Mê Thuột cùng bọn Y Pàm, Y Kut à? Chưa biết cả tôi *mơ thành người Quang Trung*, bắt tội nhô Mỹ như Bill, Jack, John phục nhô con Việt Nam sát đất cùng bọn Chương còm, Hưng mập à? Tôi là ai? Tôi là một nhô con Việt Nam muốn sống trong tình thương yêu của mọi người. Tôi thích được đùa nghịch hồn nhiên với bạn bè tôi. Đôi khi, tôi bị phiêu lưu vào lửa đạn. Chẳng hạn trong *Mặt Trời Nhỏ* mà các hồ tèo sắp đọc truyện viết về tôi. Truyện này buồn cười lắm cơ...

tiểu thuyết dang dở, Duyên Anh đã viết cả « chương » về Khánh Ly cơ mà. Dù sao cũng xin nhận lỗi và hứa đẹp cái mục « nhìn xuống cuộc đời » đi.

HOÀNG CẨM ĐỨC (Gia định). — Rất cảm ơn cháu đã viết thư « khuyên bảo » Tuổi Ngọc. Nhất định, từ nay, Tuổi Ngọc sẽ không làm ai buồn nữa. Làm ai buồn, bị đọc những bức thư « mắng mỏ », mình chẳng vui gì.

● **NGUYỄN THỊ CA DAO (Đà Nẵng).** — Ân hận lắm. Nhưng đừng nặng lời với anh Toàn. Anh ấy đã khen đầy chữ. Sẽ không dễ xảy ra trong trường hợp tương tự.

● **KA HÁT (Sa đéc).** — Sẽ « phế thải ». Và đã phế thải. Chúng ta không nên nhìn xuống cuộc đời vì nhìn cuộc đời dễ bị hư hỏng. Cảm ơn em.

● **NÔNG CÔNG KIỀU (Sài Gòn).** — Cháu đọc bức thư của chú nhé !

● **NGUYỆT (Ban Mê Thuột).** — Cô đã « mắng yêu » quá kỹ. Có bao giờ tôi chê Lucky Luke đâu. Chỉ chê những lời tiếng Việt trong truyện tranh Lucky Luke thôi. Cô đồng ý chứ ? Sẽ lưu ý mục đó. Riêng « nhìn xuống cuộc đời », để tạ tội, số này là số cuối cùng còn có nó. Sang số 11, cho nó đi luôn. Tôi ao ước được cô chỉ giáo hoài hoài.

● **NGUYỄN LÂN (Nha Trang).** — Chuyện ấy không hay gì nếu tôi đăng bức thư ngắn của anh. Tôi xin lỗi anh vì đã làm công việc thiếu suy nghĩ đó. Mong anh coi đó là tai nạn nghề nghiệp sẽ không xảy ra nữa. Cảm ơn anh.

● **NGỌC BẢO (Sài Gòn).** — Cô đã nghĩ quá đáng về tôi đấy. Nhưng không sao cả. Tôi vẫn đọc thư của cô rất kỹ lưỡng. Thỉnh thoảng cô nên viết một bức thư tương tự để tôi được noi gương ông Trình Tử mà sửa mình. Cảm ơn cô đã cho tôi một dịp tự xét xem mình « có lợi dụng tuổi thơ » không. Cảm ơn lần nữa là cô mới chỉ xé tan Tuổi Ngọc chứ chưa vất nó vào... cầu tiêu.

● **NGUYỄN THỊ UYÊN MỘNG (Gia Định).** — Tôi đã trả lời cô trong bức thư. Tôi rất hy vọng, một ngày gần đây, người nữ giáo viên tư thực của tôi sẽ làm báo tuổi thơ. Và cô sẽ nhận được một bức thư của một người khó tính, không thông cảm hoàn cảnh eo ọt của cô, của những người « ễnh ương muốn làm bò », bảo cô « ăn cắp » — dù chỉ mượn hình vẽ của báo ngoại quốc —, tôi chắc, lúc ấy lòng cô xốn xang lắm. Cô sẽ tự hỏi mình « ăn cắp » hình vẽ đẹp để làm cái gì nhỉ? Và người ta thách mình dám trả lời rằng người ta bảo mình, « ăn cắp » mình có trả lời không. Tôi đã định không trả lời cô, không trả lời những người nhục mạ tôi. Nhưng tôi nghĩ mình nên tập thành thật một tí sau nhiều ngày trốn nói láo. Nên, số báo này, tôi đã lục thư mới và cũ để có đủ mười một bức đã kích tôi hoặc là xây dựng hoặc là « chửi cho bõ ghét ». Làm báo, nhận được thư chửi mình cũng quý hóa chán. Và lại, hàng ngàn bức thư mới có mười bức mắng mỏ mình, mình vẫn nên ngẩng mặt nhìn lên và làm công việc hèn mọn của mình. Cảm ơn cô đã chú ý đến Tuổi Ngọc.

● **MỘT NHÓM NỮ SINH (Sài Gòn)** — Em nhầm rồi, trong *Thằng Vĩ* không hề có cái tiếng đó. Em đừng hỏi anh về những tiểu thuyết đó. Vì, nếu anh thành thật bày tỏ ý kiến của anh, anh sẽ nhận được những bức thư mắng anh là « thù hằn cá nhân hèn hạ ». Nếu em thấy nó có hại, em đừng đọc. Thế thôi. Muốn lấy báo biểu, em phải tới tòa soạn. Bằng lòng chưa nào?

● **GIANG MINH.** — Nó chỉ đến như thế thôi. Nếu cháu muốn nó đi xa hơn, cháu sẽ thất vọng. Một tờ báo mới ra không thể so sánh với một tờ báo đã sống lâu. Khi biết *nhìn xuống cuộc đời*, cháu sẽ thấy ý tưởng của mình, nhiều khi chỉ thực hiện được một phần ngàn. Cuộc sống đầy những khó khăn. Lại không hề có Bụt hiện lên hỏi : « Con muốn gì ta giúp ». Và nếu cháu biết thêm rằng tiền bán Tuổi Ngọc thu về chỉ là những tấm giấy hai chục rách nát, phải ngồi cả buổi để đếm để trả nhà in và được ông chủ nhà in nhún vai ngại lấy cả đồng giấy rách, cháu sẽ bớt khó tính với Tuổi Ngọc.

● **NGUYỄN TRUNG (Tuy Hòa).** — Quảng cáo báo Văn Đền, Quân Chung, Giáo Dục là quảng cáo... phước thiện. Nghĩa là yêu những tờ báo đó nên quảng cáo không tiền. Một trang quảng cáo bằng giá bán ba trăm số báo. Tuổi Ngọc muốn tiếp tục xuất bản phải tiêu thụ nội mười ngàn số. Anh cho em hay :

Mỗi số báo giá vốn 10\$. Để bán 20\$ nhưng tòa soạn chỉ được lãnh mỗi số 12\$. Trừ vốn còn được lãi 2\$. In 15 ngàn số. Vốn hết 150 ngàn đồng. Bán được 10 ngàn số thì thu về 120. Lỗ 30 ngàn đồng. 5 ngàn báo cũ bán, may ra được 10 ngàn. Không có thêm mỗi số báo 20 ngàn

HÃY TÌM ĐỌC

Hồ Thùy Dương

Tập truyện cổ tích của

DOÃN QUỐC SỸ

Sáng Tạo xuất bản

đọc trong tháng này
hai tác phẩm ra mắt
của nhà xuất bản Tuổi Ngọc

thăng vũ

của DUYÊN ANH

chuyến tàu trên sông hồng

của MAI THẢO

thế giới tuổi vàng nhìn về
từ hai nguồn rung động
đằm thắm nhất của hồi
trưởng và trí nhớ.

tiền quảng cáo thì lấy đầu bù vào khoảng lỗ vốn để tiếp tục làm báo? Ai cho Tuổi Ngọc đây? Nhiều em lý luận: tại sao có nhiều tờ báo không cần quảng cáo vẫn sống? Vì báo đó bán chạy. Nếu Tuổi Ngọc bán được 14 ngàn số, cam đoan sẽ không có quảng cáo, dù ở bìa sau. Nhưng than ôi, nếu em ở Sài Gòn và nếu chiều thứ bảy em đến nơi phát hành báo mà coi, em sẽ thấy Tuổi Ngọc trở về thế thâm. Sở dĩ em ở Tuy Hòa thiếu Tuổi Ngọc vì Tuổi Ngọc chỉ tới Tuy Hòa chừng 20 số. Anh trả lời em là trả lời chung cho độc giả Tuổi Ngọc. Không phải anh khoe rằng làm báo chẳng kiếm ăn nổi, nhưng cứ húc đầu mà làm, ra cái điều ta phục vụ cho tuổi thơ đâu. Anh thích làm Tuổi Ngọc nên làm cho vui, cho thỏa mãn tự ái cơm. Để có cơm ăn, áo mặc, anh phải viết sách và nhật báo. Anh tự hỏi anh đã bóc lột các em được những gì nhỉ? Chỉ có số 1 khả trợ thôi, những số sau cầm hơi mà làm báo đó. Vậy mong em thông cảm nhé!

● NGUYỄN VĂN PHÚC (Tân Nhuận Đông).— Tội nghiệp cháu nhỉ, mỗi tuần phải đạp xe ra tận Sa Đéc mua báo cơ à? Ngày thật rảnh, chú sẽ gửi biếu cháu số 1. Nhận cháu vào gia đình yêu thương rồi. Ô mai là xi muội đó, cháu ạ!

● NGUYỄN TRẦN HIỆP (Biên Hòa).— Thú thật với em anh rất

dốt về tem thư nên không hiểu cách chơi tem ra sao. Nếu anh mở mục chơi tem mà có người phụ trách giúp anh thì anh mới dám mở. Chưa thể nghĩ chuyện in thẻ hồng vì đã chắc gì Tuổi Ngọc sống lâu. Truyện tranh Lucky Luke rất thú vị, chỉ tiếc các nhật báo đã in hết và người ta đã xuất bản Lucky Luke bằng tiếng Việt Nam. Anh không có tài vẽ truyện tranh. Thế giới chỉ có một thiên tài Walt Disney vẽ giỏi, viết văn giỏi, sáng tác nhạc giỏi, làm phim giỏi. Nếu em coi anh có chút tài còn thì đó là tài viết truyện giải trí cho các em. Và anh sẽ cố viết truyện *Thăng Côn* hay truyện về bọn Dừng Đakao, Chương còm, Bồn lửa... Em đón đọc từ số 11.

● VĂN TẤN VIỆT (Nha Trang).— Không còn mục *Phim mới* nữa. Đó là cách tạ tội cùng cháu. Bằng lòng chứ?

● MỘT ĐỘC GIẢ (Đà Nẵng).— Cảm ơn bạn đã an ủi và khích lệ. Tôi không dám khoe mình «nhấn nhac Ba la mật» nhưng rất quen nghe mắng mỏ, nhất là những người đọc mình mắng mỏ mình. Có bị mắng mỏ thậm tệ vì mình dở ẹc hay vì không hiểu mình, được đọc thư của bạn mới thấm thía chứ. Chân thành cảm tạ bạn.

● HOÀNG ĐẶNG (Đà Nẵng).— Em vẽ tốt lắm. Đinh Hiền chạy dài. Anh Mai Thảo khen em đấy. Nhớ vẽ nhiều hình dân lùi của đi để anh «trang trí» truyện *Mặt trời nhỏ*. Thử vẽ bìa bốn màu xem sao. Nếu bìa của em vẽ đẹp, anh sẽ làm bìa Tuổi Ngọc và khỏi lo bị mắng là... «ăn cắp»! Mến em nhiều.

● TÊ TÊ (Đà Lạt).— Đó là ảnh của người phụ trách. Tại sao lại

phải giống anh nhỉ? Rõ kỳ cục. Kỳ cục thì mở... Kỳ đầu đã đăng ở một nhật báo rồi bỏ dang dở. Anh viết tiếp đăng Tuổi Ngọc. Em khen ghê quá làm anh xấu hổ vì đã đọc những bức thư chề lên chề xuống.



TRONG GIA ĐÌNH THƯƠNG YÊU

Huỳnh Linh Sương (Quảng Ngãi), Trần Hoài Mỹ (Đà Nẵng), Lê thị Lệ Anh (Qui Nhơn), Nguyễn Hoàng Hiệp (Cam Ranh), Lê thị Thảo Ly (Nha Trang), Đỗ tuyết Sương (Huế), Nguyễn Bách Diệp (Đà Lạt), Dương thiệu Hoa (Chợ Lớn), Bội Ngọc (Huế), Tôn nữ Tuyết Mai (Phước Nhuận), Trương Quỳnh Mai (Khánh Hội), Nguyễn Luận (Trương Vĩnh Ký), Lê Thành Tâm (Trương Vĩnh Ký), Nguyễn Hải Anh (Võ Trường Toản), Nguyễn thị Sương (Quốc gia Nghĩa Tử), Trần nho Lục (Quốc gia Nghĩa Tử), Nguyễn thị Hiệp (Hưng Đạo), Lê tuyết Sương Mai (Nguyễn Bá Tông), Trần anh Liên Chi (Nguyễn Bá Tông), Sóng Biển (Nha Trang), Đinh thủy Sương (Gia Định), Lê Hằng (Trung Vương), Nguyễn thị Bảo Hoàng (Sài Gòn), Mai Liên (Bảy Hiền), Thanh Tuyền (Lê ngọc Hân, Trương quốc Chi (Mạc Đình Chi), Lê thị Tú, Hoài (Hưng Đạo), Lê thị Kim Liên (Nhà Bè), Nguyễn, Đỗ (Đà Nẵng), Chu Thánh Thiện (Biên Hòa), Nguyễn Bích Ngọc (Nguyễn Bá Tông), Thụy Châu (Trung Vương), Đặng thị Thanh Thủy (Gia Long), Thọ (Sài Gòn)

- Muốn tìm lại Thái Thanh của ngày xưa
- Muốn nghe Ban Thăng Long phả nhạc tiền chiến vào tâm hồn

HÃY ĐẾN

ĐÊM MÀU HỒNG

Trong khung cảnh thương yêu của gia đình như
chính ở gia đình mình

làm dáng



bàn tay ngọc ngà

Trong một phút tình cờ đi qua cái gian hàng mỹ phẩm, có bao giờ các em dừng lại trầm trồ mơ ước được có đôi bàn tay sấp nặn như những bàn tay mỹ nhân bầy trong tủ kính? Những ngón tay tháp bút nõn nà, mềm mại mà chúng ta có cảm tưởng mịn như nhung, êm như bàn tay em bé lên ba, và dịu dàng như những búp hoa nhụy nhót trên phím dương cầm.

Trời sinh ra chúng ta người được ưu điểm này thì bị khuyết điểm khác. Em gái có khuôn mặt đẹp như tranh vẽ lại thua em có mái tóc mượt như tơ, em này có vóc dáng thanh tao thua kém vì bàn tay không xinh xắn. Có người thương em vì nụ cười răng khênh, có người mê em vì má núm đồng tiền thì cũng có người yêu em vì đôi bàn tay ngọc ngà :

*Những ngón tay dài ướp tròn mẩy ngàn thu
Mà men sáng trong xanh mầu trắng với vơi*

Con gái làm dáng là để cho người ta ngắm chứ đâu phải làm dáng để mình tự khen mình, phải thế không các em? Một bàn tay xinh nõn nà vừa dịu dàng vén tóc, những ngón tay búp măng soắn chặt lấy chiếc « mouchoir » thêu thật đẹp dấu nét thẹn thùa bối rối, những búp tay ngà thoăn thoắt bên đường kim mũi chỉ hay dạo dương cầm... đều là những môi trường thích hợp để « đối phương » chiêm ngưỡng.

Nhưng, làm thế nào để có được một bàn tay đẹp bây giờ? Phải là một phương pháp vừa giản dị, vừa ít tốn kém các em mới thích, phải thế không nào?

Thường thường ở tuổi các em, bàn tay hơi gầy, xanh xao và có những đường gân nhỏ. Nếu phải làm

việc nhiều, ngón tay còn bị nhăn nheo ở những đốt ngón tay và trông hơi ồ ề kệch cỡm.

Bàn tay trái bao giờ cũng dễ thương hơn bàn phải và những ngón tay có vẻ mềm mại hơn.

Nếu em vốn được trời cho bàn tay tháp bút, nõn nà, em cũng cần gìn giữ sẵn sóc ngay từ bây giờ vì chỉ sau vài lần sinh nở sau này, bàn tay em sẽ mất dần vẻ đẹp trời cho. Riêng đối với những bàn tay « lao động », bị thô kệch vì làm việc nhiều, với một vài phương pháp cần bản cũng có thể sửa chữa ít nhiều khuyết điểm của nó.

Và sau đây là các bí quyết sẵn sóc bàn tay và sửa chữa khuyết điểm của tay :

- 1) Không ngâm tay vào nước có savon. Khi cần giặt, các em nên dùng 1 bao tay mềm bằng cao su.
- 2) Không ngâm tay vào nước nóng quá.
- 3) Không nên bẻ khúc tay và những đốt tay sẽ lớn nhanh và làm bàn tay kém nuột nà.
- 4) Chỉ rửa tay bằng savon tốt, chanh hay xác cam.
- 5) Giữ các móng tay cho thật sạch.
- 6) Hàng ngày tập các động tác nhỏ sau đây cho tay mềm mại :

— Xoay tay quanh cổ tay.

— Cử động các ngón tay như khi đang đánh đàn dương cầm, thật dịu dàng, chậm chạp.

— Nhúng tay trong nước, cử động các ngón tay như trong một điệu vũ.

— Nắm bàn tay và mở dần từng ngón thật chậm (làm thật nhiều lần).

7) Dùng loại Jergens lotion thoa hai bàn tay mỗi tối trước khi đi ngủ hoặc sau khi làm việc nội trợ trong nhà (lau nhà, vo gạo, giặt quần áo, rửa bát v.v)

Điều cần nhất là chỉ thoa lotion hoặc kem Essotérica sau khi rửa tay thật sạch với loại savon tốt.

Nếu em thường mặc « robe » tay ngắn thì không những chỉ sẵn sóc bàn tay mà phải sẵn sóc cả cánh tay y như bàn tay nữa. Giữ cho cánh tay tròn lẳn, nõn nà, mềm mại còn cần nhiều công phu hóa và phần lớn nhờ trời cho các em ạ.

Móng tay các em cũng cần chăm nom cẩn thận tuy nhiên cũng không mất thì giờ lắm đâu. Một miếng chanh thừa sau mỗi bữa ăn đủ giúp cho móng tay em sạch bóng. Còn nhỏ, không nên để móng tay quá dài và sơn màu. Chỉ cần giữ cho bàn tay thật sạch, những móng tay trắng hồng trong như những giọt nước mưa đọng trên mái tranh cũng đủ « đẹp mê hồn » rồi đó.

Những động tác tập cho tay mềm mại thì các em có thể làm bất cứ lúc nào (khi học bài, khi chơi đùa v.v) Nhớ đừng coi thường nếu tay em vốn đẹp vì một ngày nào đó em sẽ giật mình thấy sao những ngón tay chợt cứng còng và thô kệch.

MINH VĂN



viên đá kỳ dị

(tiếp theo trang 11)

— Về thể quái nào được. Người ta đứng ở đây từ lúc mây đi lấy cá cơ mà.

Nó biện hộ :

— Chắc tại tớ bị quáng mắt, với lại bờ mặc áo đỏ cho nên...

— Thế nào...?

— Thì... tớ càng quáng hơn... vì nắng quá...

Nó lúng túng đáp.

Tôi thấy hết giận ngay và cảm thấy thương hại con Thảo hơn. Tôi nhặt viên đá xanh, tôi dùng tay mặt để nhặt viên đá, rồi đưa ra khoe con Thảo :

— Tôi mới nhặt được nè, đẹp chưa ? Trong như là ngọc ấy nhỉ ? Con Thảo vồ lấy :

— Ô, đẹp quá ! Bỏ nhặt ở đâu vậy ?

Nhưng tôi rút tay, mang hòn đá về :

— Tôi nhặt được ở trên cát, để đem đến biếu cô giáo.

— Phải đấy. Chắc cô khen lắm. Hai đứa đưa cùng quên đau và tiếp tục đi.

Tôi mân mê hòn đá rồi lại bỏ nó qua bên tay trái dùng tay mặt vỗ vai con Thảo :

— Đưa cá đây tôi xách cho một lúc kéo nặng.

— Nặng khỉ gì... Ở kia, mây đâu rồi Phương ?

Nó nhìn quanh, đôi mắt tròn xoe và mồ hôi nó vã ra lấm lấm trên trán đến buồn cười.

Tôi cười to :

— Tao đây chứ đâu.

Con Thảo ngơ ngẩn, môi nó lắp bắp :

— Phương, Phương... mây chạy đâu rồi ? Nó nhìn quanh bãi, chả có gì, chả có ai ngoài nó và bãi cát trắng phau cùng vùng biển mênh

mông sóng nước. Con Thảo thấy sợ quá, mới đây Phương còn đi bên nó mà, có lý nào sóng biển cuốn trôi nó rồi chẳng ? Nó ngồi bệt xuống cát, ôm lấy đầu rên rĩ.

Tôi cũng không hiểu gì hơn nó, con bé này mới là lạ kỳ quá. Chắc nó sắp sửa ốm đau gì rồi đây. Ừ, có lẽ anh nó lây bệnh cho nó rồi chứ chẳng chơi. Nếu không thế tại sao mắt nó bị quáng như gà mà mà người ta thường gọi là « mắt quáng gà, mới hơi chiều là chẳng nom thấy gì » ?

Tôi bỏ hòn đá vào túi áo và ôm lấy hai vai nó, âu yếm hỏi :

— Mây làm sao thế, đau rồi hả ?

Con Thảo ngược lên, ánh mắt nó thật lạ kỳ, nó long lanh hai ngấn lệ, tiếng nói run run :

— Mây chạy đi đâu vậy Phương ?

— Đâu có tao vẫn đi với mây mà...

— Sao tao không thấy ?

Lạ nhỉ

— Ừ, tao sợ quá. Tao tưởng ma bắt mây rồi chờ. Tao thường nghe ba tao kể chuyện có ma rả ở dưới nước, nó hay bắt con nít lắm.

Tôi bật cười :

— Bộ như thế rồi mây tưởng tao bị ma rả bắt hở ?

Con Thảo gật đầu, nó nói :

— Chắc tại mây mặc áo đỏ nên tao bị lóa mắt đấy.

— Lóa khỉ gì, tao đi cạnh bên mây từ lúc nãy đến giờ chứ có phải tao từ đằng xa đi đến đâu mà mây bị...

Chợt nhớ ra, tôi bảo nó :

— Hay là mây đau rồi đấy Thảo ạ.

Tôi sờ trán nó :

— Ô, nóng quá, mây sốt rồi Thảo ơi !

— Không, tao có làm sao đâu, tao vẫn khỏe mà.

— Nhưng mây nóng lắm, hay là mình đi về đi rồi hôm khác sẽ đến thăm cô giáo.

Con Thảo lắc đầu lia lịa :

— Không, ba tao nói là cá hôm nay ngon lắm, cá này mà nấu cháo cho người ốm ăn thì sẽ lành mạnh ngay. Mây biết nấu cháo không Phương ?

Tôi lúng túng ra mặt, nhưng cũng làm bộ sành sỏi :

— Biết chứ, nấu cháo cho người bệnh ăn thì phải bỏ thật nhiều tiêu, ăn cay sẽ chóng khỏi.

Con Thảo cười sặc sụa :

— Vậy là mây đi rồi đó Phương ạ ! Mây có biết tại sao ăn cay lại chóng khỏi bệnh không ?

Tất nhiên là tôi bí, bởi vì tôi có biết gì về nấu nướng đâu, và con Thảo để dài cũng chẳng bắt bẻ gì tôi cả.

Hai đứa đã đến nhà cô giáo, tôi gõ cửa. Tiếng cô khàn khàn vọng ra :

— Vào đi, cửa không khóa.

Tôi đẩy cửa và hai đứa bước vào. Cô giáo nằm trong giường cất tiếng ho sù sù, dáng mặt nhọc nhằn. Chúng tôi chạy đến, cô đưa đôi mắt lơ mơ nhìn chúng tôi :

— Các con đấy à ?

Tôi gật đầu và thấy thương cô giáo quá. Cô hỏi :

— Đến thăm cô, quý hóa quá hai cô học trò ngoan của cô.

Cô vuốt tóc tôi và con Thảo. Tôi cất tiếng :

— Thưa cô, chúng con đến thăm sức khỏe của cô và có đem đến mấy con cá biển để nấu cháo cho cô dùng. Cá biển lành lắm, cô ăn xong sẽ thấy khỏe ngay ạ.

Tôi bắt chước giọng nói của con Thảo, cô giáo hài lòng ra mặt, vùi nét cảm động hiện lên ánh mắt của cô. Cô cười thật hiền :

— Các con ngoan quá, nhưng có đứa nào biết nấu nướng không ? Có đau nhiều không...

Con Thảo cướp lời :

— Thưa cô, con nấu được ạ. Để con xuống bếp làm cá ngay kéo nó trợn mắt ngon.

Nói xong con Thảo xách cá xuống nhà dưới, để tôi ngồi lại bên cô giáo.

Lát sau đó, tôi đã nghe tiếng dao thót va vào nhau đom đốp, chắc nó đang trở tài nấu nướng.

Và chợt nhớ ra hòn đá xanh xinh đẹp mà lúc nãy tôi cất vào túi và có ý định đem đến tặng cô giáo, tôi bèn lấy hòn đá ra, cầm trong tay mặt, đưa cô giáo:

— Thưa cô, lúc nãy con nhặt được hòn đá này ngoài biển. Thấy viên đá này đẹp con định đem đến biếu cô để cô dùng làm cái chặn giấy.

Tôi thấy mắt cô giáo sáng lên, cô vùng dậy nhưng vì sức yếu cô lại khuỵu ngay xuống giường. Cô vừa thở hắt hắt vừa nói:

— Phương, con đưa hòn đá cho cô xem. Tôi đưa cho cô, cô cầm hòn đá trong tay mặt, cô vuốt ve hòn đá, mắt lim dim như suy nghĩ một việc gì quan trọng. Rồi cô nói:

— Phương, con lại tử sách tìm cho cô cuốn sách «1001 viên đá thần» cho cô, mau lên.

Tôi vâng lời cô, lát sau tôi đã kiểm tra cuốn sách cô nói. Cuốn sách cũ lắm các góc và bìa sách đã sờn nát nhưng vẫn đọc được những dòng chữ viết trên ấy. Và vì sách được viết bằng chữ La Tinh (tôi đoán vậy) và có bản dịch bên cạnh bằng chữ Pháp cho nên khi cô lật lấy cuốn sách trong tay tôi, cô đọc nhanh những dòng chữ viết trên ấy mà tôi cũng chẳng hiểu gì cả.

Đọc rồi vài trang cô lại lật, lại đọc và cô đặc chỉ cười to lên, tiếng cười xen với một tràng ho rũ rượi. Lúc đó, tôi trông cô khá khác nào một con quỉ cái, tóc cô xõa tung ra, nét mặt hung dữ, vài chòm nhăn hằn lên trên trán cô, cô bảo tôi:

— Phương, con đưa hai bàn tay của con ra cho cô xem nào!

Tôi vâng lời, xoè hai bàn tay ra, hai bàn tay tay tôi ngửa trước mặt cô. Cô cầm hòn đá xanh đặt vào tay mặt tôi, rồi lại soi hòn đá thật vào với hòn đá mà người ta vẽ trong trang sách cũ kỹ. Rồi cô nhắc hòn đá lên, cô đặt hòn đá lên bàn tay trái của tôi trong lúc đó hai bàn tay cô vẫn giữ khư khư lấy cánh tay tôi như chỉ sợ tôi chực chạy trốn. Tôi thấy ánh mắt cô lại sáng lên, sáng hơn bao giờ, cô cười, cô cười tiếng cười như quỉ dữ, cười rũ rượi như lúc cô ho vì lên cơn suyễn vậy.

Con Thảo nghe tiếng cười quái dị, nó từ dưới bếp chạy lên, nhón nhác hỏi:

— Thưa cô, Phương nó đâu rồi ạ?

Tôi gất, định rút tay về nhưng không được vì cô nắm chặt quá:

— Tao đây nè, bộ đui hả...?

Con Thảo càng hơ hải:

— Mày đâu Phương?!

Lúc đó, cô giáo nhặt lấy hòn đá về. Tôi như thoát được gông cùm kềm kẹp, tôi chạy về phía con Thảo.

Hai đứa tôi dắt nhau đến cạnh giường cô giáo, con Thảo ngồi xuống ghế, nó nhìn cô giáo rồi hỏi:

— Thưa cô, cô đau nhiều phải phải không ạ? Nhưng cô giáo không đáp gì cả, cô nhìn chăm chặp như muốn thôi miên viên đá xanh kỳ dị, lúc đó tôi trông cô khá khác gì mù Phù Thủy độc ác đang nói chuyện với gương thần trong truyện «Người đẹp ngủ trong rừng» cả.

Cô giáo ngưng cười, cất tiếng:

— Phương ơi, cô cảm ơn con, con đã cho cô một viên đá thần, viên đá hiếm có và quý báu này từ ngàn xưa còn lại này nó vào tay cô. Ôi chính nó, nó là viên đá thần. Con xem đây Phương, này nhé, cô để hòn đá vào tay phải của cô nhé, cô vẫn ngồi đây, bên cạnh con. Nhưng bây giờ cô nhắc hòn đá lên bỏ vào tay trái của cô, đó Phương tìm ra cô?

Đúng, tôi không thấy cô đau cả, tuy tai tôi vẫn nghe tiếng cười lẫn tiếng ho rũ rượi của cô cạnh đây.

Tôi hét lên:

— Thảo ơi... Thảo! Trời ơi, cô giáo là ma... Cô giáo biến mất rồi Thảo ơi... ●●●

Thư từ, bài vở gửi về
DUYÊN ANH, Tòa soạn Tuổi
Ngọc, 38 Phạm Ngũ Lão,
Saigon. Ngân phiếu, thư
bảo đảm và mọi giao dịch về
tiền bạc xin gửi về VŨ MỘNG
LONG cùng địa chỉ trên. Mọi
liên lạc phát hành, xin hỏi tại
tòa soạn và trị sự Tuổi Ngọc.

In tại nhà in Nguyễn đình
Vượng — Giấy phép số 641-
BBT-NBC-HCBC.

tổ quạ

(tiếp theo trang 5)

của mấy chú quạ con há lớn để đón mồi. Tôi đợi thêm một tuần nữa để leo lên bắt tổ quạ. Mấy ngày cuối cùng một hiện tượng lạ đã xảy đến. Ngoài con quạ mẹ còn có một con quạ lớn khác tha mồi về tổ. Hoặc nếu không tha mồi thì nó cũng đậu trên cành cây kế cận như để trông chừng. Tôi đoán con này là cha của mấy chú quạ con. Tôi không thể leo lên cây khi có một trong hai con quạ kia vì tôi biết quạ rất dữ với những ai mon men đến tổ của nó. Nó có thể mổ mù mắt hoặc xây xước thân hình. Tôi kiên nhẫn chờ đợi và cơ hội đã đến. Một sáng chủ nhật tôi chạy bay ra bờ biển nhìn lên cành thông thì không thấy bóng con quạ nào cả, có lẽ chúng bay đi kiếm mồi.

Tôi thoăn thoắt leo lên, mỗi lúc mỗi cao. Ý tưởng báo hiếu cho cha đã làm tôi quên hết sợ hãi. Nhiệt tình bùng cháy như ánh thái dương. Ba thước, hai thước rồi một thước và khi tôi bám chắc hai tay trời đầu nhìn thấy được mấy chú quạ con thì bỗng cổ tôi đau nhói như có ai cầm dao đâm vào, tôi chưa kịp la lên thì một khối đen đâm bổ vào đầu tôi. Những tiếng kêu quạ quạ rừng rợn nổi lên bao phủ lấy người tôi. Một con quạ, hai con quạ đã tha mồi về và đã nhìn thấy tôi. Tôi phải lẹ làng xuống nhưng mặt đất hãy còn xa quá. Nhưng hai con quạ quá ác vẫn không chịu buông tha cho tôi nó bám sát lấy tôi, lao thẳng vào người tôi, những chiếc móng nhọn sắc và những tiếng kêu kinh hãi như vọng lên từ địa ngục. Tôi lao đao buông hai tay và bỗng thấy người nhẹ hẫng. Tôi rơi xuống một vực thẳm đầy những móng vuốt và tiếng quạ sắc như dao.

Tỉnh dậy tôi thấy mình đang nằm trên chiếc giường quen thuộc tại nhà, người tôi ê ẩm nhức. Mẹ tôi ngồi sụt sịt bên cạnh và thỉnh thoảng tôi nghe bà nói nhỏ «Tội nghiệp con trai mẹ». Tôi mở mắt ra thì thấy ba tôi đang mở băng quấn quanh cổ đắp thêm thuốc vào vết thương của tôi. Ba tôi nhìn tôi thật hiền từ, ông không la mắng những lần trước tôi trèo cây ngã. Tôi thấy nghẹn ngào, nước mắt ứa ra. ●●●

Nệm cỏ thần tiên

(tiếp trang 7)

Khi mẹ đón em Mai Mai về, trời đã chiều, gió buổi chiều lồng lộng, mát đến lạnh, em tìm thấy trên cỏ, nắng chiều màu rất nhạt, màu lụa ngà thật đẹp. Thấy em trên cửa sổ, mẹ nói: Lạnh lắm hở? Khép cửa đi nào, đau lại làm phiền bố mẹ!...

Thế là căn phòng em tối rồi, và em phải từ giã nệm cỏ xanh duyên dáng. Em vẫy tay, và những cọng cỏ nghiêng mình chào lại. Cô công chúa choàng khăn xanh đã đi ngủ. Cô ngủ trên chiếc võng màu tím treo ở cuối vườn... xanh. Trên áo nàng bắt đầu đọng những giọt sương lạnh buổi chiều tối.

Nàng có gió thu đông đưa chiếc võng, nệm cỏ thì thầm kể chuyện hoàng tử cho công chúa nghe. Mấy chiều vì vu, vì vu trên khung trời tím của hoàng hôn, để thay những câu hát êm ái đưa công chúa vào

giấc ngủ thật hiền và đẹp. Chiếc giỏ mây trắng trông hoa đề dưới võng và hé mở để chờ sao đêm rơi xuống, kết thành vương miện cho cô bé.

Công chúa ơi! Em gửi lời chúc giấc ngủ của cô bé đẹp thật đẹp thật đẹp, hoàng tử sẽ đến thăm công chúa trong giấc ngủ dài.

Nệm cỏ của công chúa hồn nhiên kia ơi! Mãi mãi là đáng thương mến nhà, nhà...

Tạm biệt buổi chiều!

NGUYỄN THỊ HOÀI NHƠN



thiên thần buổi sáng

Em muốn nghe tiếng chim ca yên bình. Trong màu hồng tươi vui, em muốn ngủ thật yên lặng. Không biết trời có nghe và dành một sự vĩnh cửu cho em.

Buổi sáng, thiên thần đến trao niềm vui cho em. Mùa thu, màu hồng cũng trở hoa. Gió mưa lạnh cảm nhìn em mặc áo ấm. Em thấy thấp thoáng một ngày sang.

Thiên thần nhẹ nhàng bảo: « Ngày xưa, em nằm trên làn mây xám bởi vì mùa đông ngự trị. Khi mặt trời sang mùa, những bông hoa hồng mùa Xuân sẽ là niềm sung sướng cho tuổi ngọc của em ».

Em ngắt bông hoa hồng gắn vào tim.

THIÊN THU

Học sinh, sinh viên và người lớn
muốn bồi bổ óc và trí nhớ hãy uống

$\cos x$ qV_3 H^5 OH $Y = A \times 2$ $\sin x$ $b^2 - 4ac$ $(50^4 ZN - 70H^2)$ $(a - b)^2$ $b^2 - 4ac$ $(50^4 ZN - 70H^2)$ $(a - b)^2$

Bồi bổ
 óc và trí nhớ

Thuốc CERVOTONIC
 HADZER

Bilan Buôn bán
 KN 23/6YT QG 01 9-5 12 63

Quê hương chúng ta

(tiếp theo trang 23)

Mà quê hương em cũng có cái tên hay ghê chứ ! Miền Bắc làng Thu Lệ tỉnh Hà Đông. Chao ôi ! Mỗi lần đọc lên em cổ tưởng tượng một mùa thu nào êm đềm lắm...

Đạo còn bé (khoảng tám, chín tuổi) em nghe mẹ nói rằng: Làng Thu Lệ tỉnh Hà Đông là quê ngoại em. Nhà ngoại em đẹp lắm cơ: nhà hai gian, ba trái có ao cá, có vườn thật rộng. Vườn nhà ngoại trồng toàn hồng và nhãn. Tháng sáu vừa ăn nhãn xong, đến tháng tám lại được ăn hồng. Mùa nhãn và mùa hồng chẳng bao giờ thấy mẹ trong nhà, suốt cả mẹ ở ngoài vườn với các bạn. Nhưng chẳng có gì làm mẹ lưu luyến và thương nhớ cho bằng giàn hoa thiên lý. Ngày chưa lập gia đình ngoại vẫn thường hong tóc cho mẹ dưới giàn hoa ấy và đạo em còn bé chiều nào ngoại cũng bế em ra ngồi dưới ấy vì thế nên mẹ thương nhớ giàn hoa ấy cũng như thương nhớ dáng gầy gầy của ngoại ngồi hong tóc cho mẹ và mỗi chiều ngoại bế em ra ngồi dưới giàn hoa...

Từ đó em chỉ biết nghĩ đến quê ngoại, đến ao cá, đến khu vườn, đến giàn hoa thiên lý chứ em chưa biết đến quê hương...

Đến năm em học đệ lục, các bạn em hỏi:

— Hà sinh ở đâu vậy.

Em đáp:

— Hà sinh ở làng Thu Lệ tỉnh Hà Đông, ở tận miền Bắc đấy.

Các bạn em trầm trở khen:

— Chao ôi ! Quê hương Hà có tên hay ghê nhỉ, Hà có biết quê hương Hà không ?

Em lắc đầu — Xuân Tú nói với em:

— Hà về nói mẹ kể quê hương cho Hà nghe đi. Quê hương Hà đẹp lắm đấy. Mẹ Tú nói như vậy đó. Về nhà em nói với mẹ:

— Mẹ kể chuyện quê hương cho con nghe đi mẹ, quê hương mình đẹp lắm hở mẹ ?

Giọng mẹ em bùi ngùi:

— Ừ quê hương mình đẹp lắm, quê hương mình có sông Hồng Hà, có đồng lúa bao la xanh ngắt, có lũy tre xanh, có cây đa cổ thụ đầu làng, có con rạch nhỏ núp dưới bóng dừa xanh, có hoa thiên lý, hoa thiên lý thơm ngọt ngào như tình mình đối với quê hương...

Từ đó, em thương quê hương em thật nhiều, tình em đối với quê hương đậm đà thêm, ngọt ngào như mùi thiên lý và em mong cho sớm thanh bình để em được về thăm quê hương em và quê ngoại em...

Nhưng bốn năm qua niềm ước muốn vẫn còn trong ước muốn. Đề chiều nay nhìn đàn chim bay em lại thương nhớ quê hương và ước ao mình là cánh chim kia để được bay về quê hương...

Quê hương em ơi ! Quê ngoại em ơi !!!



Đời
tươi
như
hoa

nhờ
giữ gìn và phục hồi

**Sinh lực
và Sức khỏe**

với **RƯỢU BỔ**

TONIQUE

« *Bayer* » ĐỨC-QUỐC

TONIQUE «Bayer»

LÀ MỘT PHƯƠNG THUỐC PHÒNG NGỪA ĐAU ỐM,
VỪA NGON LẠNH, VỪA HIỆU NGHIỆM, CHỨA Đựng
TẤT CẢ CHẤT BỔ CẦN THIẾT ĐỂ GÌN GIỮ VÀ
PHỤC HỒI SỨC KHOẺ VÀ SINH LỰC.

TRONG THỜI KỲ
CÓ THAI VÀ SAU
KHI SANH NƠ
TONIQUE
«Bayer»

CŨNG LÀ MỘT
PHƯƠNG THUỐC
BỔ HỮU HIỆU



Hàng ngày đón đọc

Công Luận



NHẬT BÁO

THÔNG TIN 0 NGHỊ LUẬN

Chủ-nhiệm : TÔN THẤT ĐÌNH

LẬP TRƯỜNG

Chuyên mỗi ngày

Thời cuộc quốc tế

Tin... lạt dừ



diễn đàn chung

tâm tư người dân

tham luận

dưới mắt chúng tôi

- NGHỊ LUẬN ĐANH THÉP GIẢI TRÍ TAO NHÃ

Trang của lính

- NHẬT BÁO QUY TỰ NHIỀU CÂY VIẾT SÁNG GIÁ ĐẦY UY TÍN

1001 CHUYÊN NGÂN QUỐC TẾ
— HAY NHÚT THẾ GIỚI —

- NHẬT BÁO CÓ TÒA SOẠN VĨ ĐẠI NHẤT VIỆT NAM

- TRANG CỦA LÍNH CÔNG LUẬN MỞ LỐI CHO NHỮNG TRANG LÍNH TRÊN CÁC BÁO KHÁC

TÒA - SOẠN TRỊ-SỰ

24, Nguyễn An Ninh — SAIGON

Điện - thoại : 23.971 - 90.652 - 90.654

Tin... lạt dừ

A-BIN

ẾN XA VÀ GIẾP.

lên đại 5 nước CS
lên đảng Tập Khá.
với các cuộc biểu

Prague, trong ngày
Tập Khá đã lên
tại công trường

Phố C
• Tin... lạt dừ báo cho Phá Cú Trí bất, mà Vũ Lan nam, kỳ
phát sẽ làm để tiếp tục cho một số nạn nhân trong đó có thể có 3